

Nui Safoco<sup>®</sup>  
Món ngon mỗi ngày



2025

**BÁO CÁO  
THƯỜNG NIÊN**





## Mang lại giá trị cao nhất cho Quý Cổ đông

Chúng tôi tối ưu hóa sản xuất và kiểm soát chi phí để gia tăng lợi thế cạnh tranh. Bằng việc hài hòa lợi ích giữa khách hàng, người lao động và đối tác, chúng tôi kiên định mục tiêu tối đa hóa giá trị cổ đông và khẳng định vị thế thương hiệu thực phẩm quốc gia.

**Đảm bảo giá trị cổ đông:** Chúng tôi dự kiến duy trì tỷ lệ chi trả cổ tức ở mức 30%/vốn điều lệ, phản ánh sức khỏe tài chính lành mạnh và nỗ lực không ngừng của toàn thể đội ngũ trong bối cảnh thị trường đầy thách thức.

**Chất lượng chuẩn quốc tế:** Chúng tôi tiếp tục duy trì và đạt mới các chứng nhận khắt khe nhất như FSSC 22000, ISO 14001:2015 và ISO 45001:2018, đảm bảo sản phẩm Safoco đủ tiêu chuẩn chinh phục 85 quốc gia.

**Chiến lược thị trường nội địa:** Chúng tôi ưu tiên giữ vững và mở rộng độ phủ với 8.500 điểm bán hàng, đặt mục tiêu thị trường trong nước chiếm từ 70% đến 80% tổng doanh thu.

### Định hướng sử dụng báo cáo này

#### Mục tiêu của Báo cáo

Báo cáo này tổng hợp tình hình tài chính, kết quả vận hành và chiến lược năm 2025, giúp cổ đông và nhà đầu tư đánh giá chính xác năng lực vận hành cũng như hiệu quả sử dụng nguồn lực của Safoco trong bối cảnh mới.

#### Bảng thuật ngữ

Các từ và thuật ngữ được định nghĩa trong phần thuật ngữ ở trang 6

### Thông tin bổ sung

#### Quan hệ cổ đông

Công ty đã công bố đầy đủ tất cả các báo cáo của Công ty như Bản cáo bạch, Báo cáo tài chính, Báo cáo thường niên, ... trên Website.



[https://www.safocofood.com/quan-he-co-dong`](https://www.safocofood.com/quan-he-co-dong)

## Nhìn lại năm 2025

Kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025

### Quy mô

**576**

Số lượng nhân viên  
(So với 569 năm 2024)

**85**

Hoạt động tại 85 quốc gia

**14.620 tấn**

Sản lượng sản phẩm  
(So với 14.329 năm 2024)

**8.500**

Số lượng điểm bán hàng

### Hiệu quả hoạt động

**738,28 tỷ**

Doanh thu  
(So với 723,78 năm 2024)

**7,729 tỷ**

Doanh thu hoạt động tài chính  
(So với 6,750 năm 2024)

**148,13 tỷ**

Lợi nhuận gộp  
(So với 137,89 năm 2024)

**48,61 tỷ**

Lợi nhuận sau thuế  
(So với 47.60 năm 2024)

**258,97 tỷ**

Tổng tài sản  
(So với 259,10 năm 2024)

**180,06 tỷ**

Vốn chủ sở hữu  
(So với 178,88 năm 2024)

**120,47 tỷ**

Vốn điều lệ

### Các chỉ tiêu về môi trường

**3,132 tỷ**

Số tiền hỗ trợ cộng đồng  
(So với 3,054 năm 2024)

**30,254 tỷ**

Nộp ngân sách Nhà nước  
(So với 29,571 năm 2024)

**18,4 triệu đồng**

Lương bình quân của người lao động  
(So với 16,4 năm 2024)

Những điểm cốt lõi

● Những chỉ tiêu cốt lõi





DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

ASEAN	Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.
ATVSTP	An toàn vệ sinh thực phẩm.
BCTN / BCTC	Báo cáo thường niên / Báo cáo tài chính.
BKS	Ban Kiểm soát.
BTGD	Ban Tổng giám đốc.
CNĐKDN	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
Codex	Các tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế.
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông.
ESG	Môi trường - Xã hội - Quản trị.
FDA	Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ.
FREE GLUTEN	Chứng nhận sản phẩm không chứa protein gây dị ứng.
FSSC 22000	Hệ thống chứng nhận an toàn thực phẩm tiêu chuẩn quốc tế.
HACCP	Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn.
HALAL	Chứng nhận sản phẩm phù hợp với luật Hồi giáo.
HĐQT	Hội đồng quản trị.
HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
HVNCLC	Hàng Việt Nam chất lượng cao.
ISO 14001:2015	Hệ thống quản lý môi trường.
ISO 22000:2018	Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.
ISO 45001:2018	Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp.
ISO 9001:2015	Hệ thống quản lý chất lượng quốc tế.
KFDA	Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hàn Quốc.
KTNB	Kiểm toán nội bộ.
QMS / SGS	Các tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận chất lượng quốc tế.
SAF	Mã cổ phiếu của Công ty
SAFOCO	Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco.
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
VSDC	Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.





# MỤC LỤC



60

Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc



79

Kế hoạch năm 2026



52

Phát triển bền vững



Các giải thưởng trong năm

16



34

Tình hình sản xuất kinh doanh



80

Quản trị Công ty

## 01 THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát về Công ty

Ngành nghề kinh doanh

Quá trình hình thành và phát triển

Mô hình quản trị và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro

## 02 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, thực hiện dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội

## 03 BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty



## 04 ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá chung của Hội đồng Quản trị các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

## 05 QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát

## 06 BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2025

Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025





# CHƯƠNG 1

## THÔNG TIN CHUNG

Thông tin khái quát về công ty

Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Quá trình hình thành và phát triển

Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Định hướng phát triển

Các rủi ro





# THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Safoco là thương hiệu đã được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu độc quyền ở Việt Nam và các nước thuộc Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ, khối EU.

## TÊN GIAO DỊCH

Tên tiếng Việt   CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO

Tên tiếng Anh   SAFOCO FOODSTUFF JOINT STOCK COMPANY



Mã cổ phiếu	SAF
Vốn điều lệ	120.465.900.000 đồng
Trụ sở chính	1079 Phạm Văn Đồng, Khu Phố 52, Phường Linh Xuân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Giấy CNĐKDN	Số 0303752249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 14 tháng 04 năm 2005, thay đổi lần thứ 17 ngày 29 tháng 10 năm 2025
Website	www.safocofood.com
Email	safoco@hcm.vnn.vn
Số điện thoại	(84-28) 37 245 275

Số Fax                   (84-28) 37 245 272



## Sản Phẩm Cốt Lõi: Đặt Sức Khỏe Người Tiêu Dùng Lên Hàng Đầu

Hoạt động kinh doanh cốt lõi tập trung vào việc sản xuất và phân phối 4 nhóm sản phẩm thiết yếu: Mì, Nui, Bún, Bánh tráng, tuân thủ nghiêm ngặt triết lý “Đặt lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết.

## Đầu Tư Công Nghệ Hiện Đại: Nâng Cao Năng Lực Sản Xuất Đón Đầu Thị Trường

Công ty không ngừng đầu tư nâng cấp toàn diện nhà xưởng và máy móc thiết bị mới, nhằm tối ưu hóa quy trình và tăng mạnh mẽ năng lực sản xuất, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

## Mạng Lưới Phân Phối Toàn Quốc: 8.500 Điểm Bán Hàng Khắp 63 Tỉnh Thành

SAFOCO đã xây dựng mạng lưới phân phối rộng khắp, với 8.500 điểm bán hàng trải dài qua 63 tỉnh thành, phủ sóng hiệu quả từ đại lý truyền thống đến kênh siêu thị cao cấp trên toàn quốc.

## Chiến Lược Mở Rộng Thị Trường Quốc Tế và Phát Triển Bền Vững

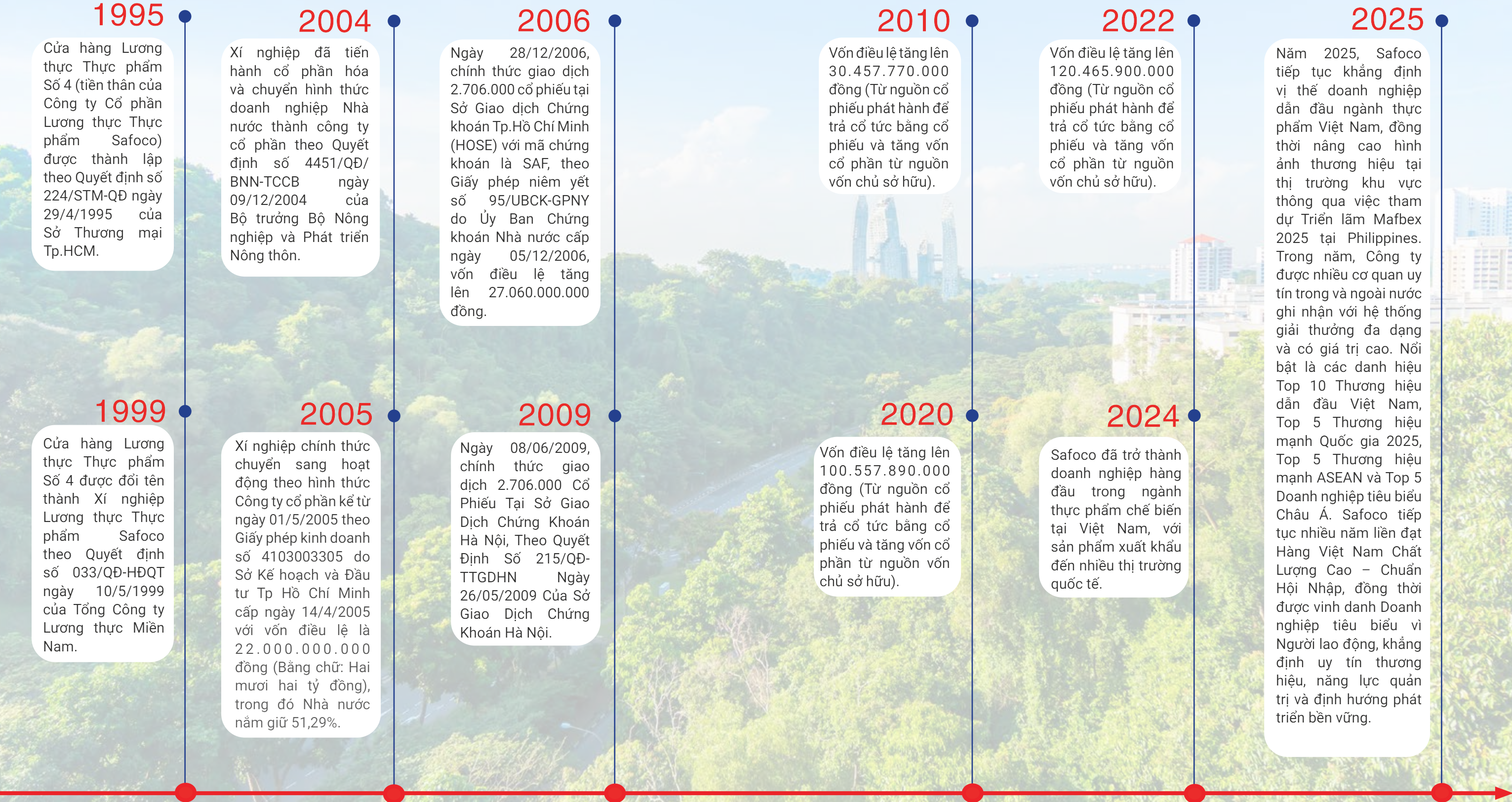
Ban lãnh đạo đang đẩy mạnh các chiến lược xúc tiến thương mại, tích cực mở rộng và chinh phục các thị trường quốc tế mới, gia tăng doanh thu ngoại tệ, hướng đến mục tiêu tăng trưởng xanh bền vững.

# Lĩnh vực kinh doanh

Mã ngành	Tên ngành
1074 (chính)	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự
4632	Bán buôn thực phẩm
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình
5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
3290	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu
4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (Trừ khí hóa lỏng để vận chuyển)



# QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN





# CÁC GIẢI THƯỞNG TRONG NĂM



Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao - Người Tiêu Dùng Bình Chọn



Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao - Chuẩn Hội Nhập



Top 5 - Thương hiệu mạnh Quốc gia 2025



Top 50 doanh nghiệp tiêu biểu của TP.HCM



Top 10 Thương hiệu xuất sắc châu Á



Top 5 Thương hiệu mạnh ASEAN



Sản phẩm - Dịch vụ chất lượng ASEAN



Bằng khen - Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam



Doanh nghiệp tiêu biểu vì người lao động



Top 10 Sản phẩm - Dịch vụ Chuẩn xanh, bền vững



Top 5 Doanh nghiệp tiêu biểu Châu Á



Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh Châu Á



Top 10 Thương hiệu dẫn đầu Việt Nam



Top 10 Thương hiệu Xuất sắc Châu Á - Thái Bình Dương



Doanh nghiệp Văn hoá, Uy tín năm 2025



# CÁC SẢN PHẨM CHÍNH

Safoco tập trung vào 4 nhóm sản phẩm chính bao gồm: Mì, Nui, Bún, Bánh tráng, đảm bảo 100% sản phẩm đạt tiêu chuẩn công bố chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, với triết lý kinh doanh **“Đặt lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết”**



Nui



Nui gạo



Nui cao cấp



Nui nấu ăn liền



Mì trứng cao cấp



Mì trứng thượng hạng



Mì xào cao cấp



Mì rau củ



Mì chay



Bún gạo



Bún khô



Bún tươi



Bánh tráng (16 cm)



Bánh tráng (22 cm)

# ĐỊA BÀN KINH DOANH



Safoco đã xây dựng và duy trì một mạng lưới phân phối rộng khắp trên toàn quốc với 8.500 điểm bán hàng, đảm bảo khả năng tiếp cận trực tiếp và tiện lợi cho người tiêu dùng ở mọi vùng miền. Hệ thống phân phối của công ty được tổ chức theo nhiều kênh đa dạng, bao gồm:

Kênh đại lý truyền thống, phục vụ nhu cầu mua sắm cơ bản và duy trì độ phủ thị trường ở các khu vực dân cư địa phương.

Kênh siêu thị hiện đại, với sự hợp tác cùng các hệ thống bán lẻ hàng đầu như Coop Mart, Big C, VinMart, Mega Market, Sài Gòn Satra, Aeon, Lotte Mart, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng tại các đô thị lớn và khách hàng trung lưu.

Các cửa hàng tiện ích và bán lẻ chuyên biệt, bao gồm Bách hóa Xanh, Vissan, G7 Mart, Sài Gòn HD, nhằm cung cấp sản phẩm tiện lợi, nhanh chóng, phục vụ nhu cầu tiêu dùng hàng ngày.

Kênh bán lẻ tự do, bao gồm cửa hàng tạp hóa, các điểm bán lẻ nhỏ lẻ và chợ truyền thống, giúp Safoco tiếp cận hiệu quả các khách hàng tại các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, nơi nhu cầu tiêu dùng vẫn còn tiềm năng phát triển cao.

Song song với chiến lược mở rộng và đa dạng hóa mạng lưới trong nước, Safoco cũng chú trọng nâng cao hiện diện quốc tế. Hiện nay, sản phẩm của công ty đã xuất khẩu tới

85 quốc gia, bao gồm những thị trường có tiêu chuẩn khắt khe về chất lượng, an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường, như Mỹ, Úc, Pháp, Đức, Canada, Nga, Na Uy, Thụy Điển, Cộng hòa Séc, Hàn Quốc, Nhật Bản, cũng như các quốc gia trong khu vực ASEAN. Việc hiện diện tại các thị trường này không chỉ khẳng định uy tín thương hiệu mà còn mở ra cơ hội tăng trưởng xuất khẩu bền vững cho công ty trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế.



# THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

## Mô hình quản trị

Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco hoạt động theo mô hình quản trị theo Luật Doanh nghiệp hiện hành bao gồm:



Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do luật pháp, Điều lệ công ty quy định.



Hội đồng quản trị (HĐQT): Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Số lượng thành viên HĐQT Công ty là 5 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT không điều hành.



Ban Kiểm soát (BKS): BKS thực hiện chức năng giám sát việc tuân thủ pháp luật, điều lệ và nghị quyết của ĐHĐCĐ; kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và hiệu quả trong quản lý, điều hành hoạt động của Công ty; rà soát tính trung thực và hợp lệ của báo cáo tài chính. Số lượng thành viên BKS Công ty là 3 thành viên.

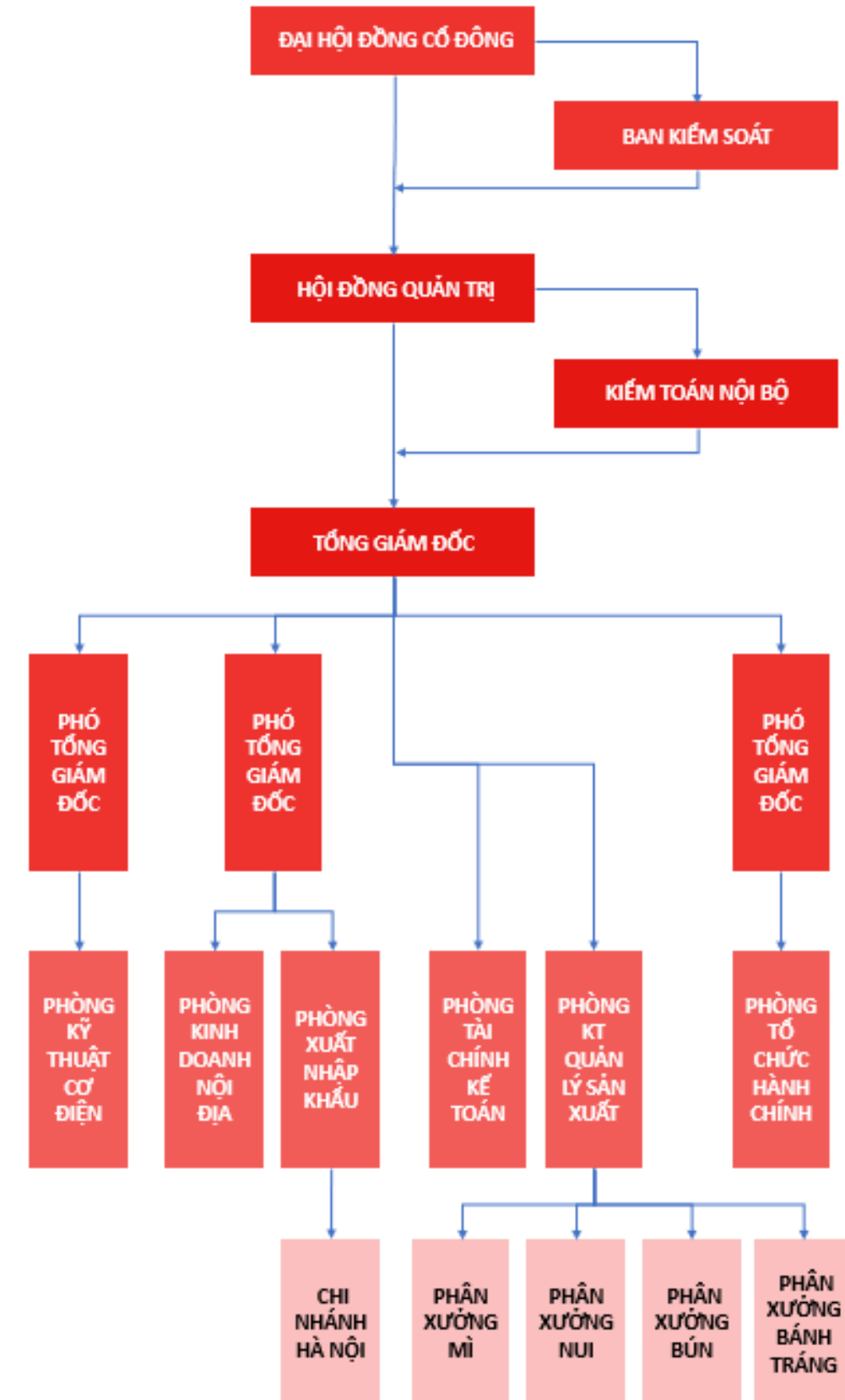


Ban Tổng Giám đốc (BTGD): Là cơ quan điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Hiện tại, số lượng thành viên của BTGD gồm 04 thành viên, với 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng giám đốc.



Ban Kiểm toán nội bộ (BKTNB): BKTNB có nhiệm vụ đánh giá độc lập, khách quan về hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và tuân thủ; kiểm tra các quy trình, hoạt động nhằm đảm bảo hiệu quả quản lý tài chính - kế toán và ngăn ngừa gian lận; báo cáo trực tiếp cho HĐQT hoặc Ủy ban Kiểm toán.

## Bộ máy quản lý





# THÔNG TIN KHÁI QUÁT

## Định hướng phát triển

### CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- » Trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, cung cấp sản phẩm có chất lượng và giá trị cao với triết lý “Đặt lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết”, đảm bảo an toàn thực phẩm, đây là mục tiêu được ưu tiên đặc biệt của Safoco vì đó không chỉ là trách nhiệm của nhà sản xuất mà còn yếu tố quyết định sự sống còn của doanh nghiệp.
- » Tiếp tục duy trì và xây dựng hệ thống phân phối vững mạnh ở thị trường trong và ngoài nước, tăng cường mở rộng mạng lưới tiêu thụ, gia tăng thị phần và giữ vững vị thế thương hiệu Safoco trên thị trường.
- » Tạo môi trường làm việc tốt, an toàn, xây dựng nguồn nhân lực chuyên nghiệp và vận dụng chính sách lương thưởng cùng các chế độ đãi ngộ khác, nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.
- » Tiếp tục đầu tư máy móc thiết bị, ứng dụng công nghệ tự động hóa vào sản xuất để gia tăng sản lượng, giảm công đoạn thủ công, giảm giá thành, nâng sức cạnh tranh trong thời kỳ hội nhập.
- » Liên tục cải tiến, thực thi tốt các mục tiêu về xã hội và môi trường.

### CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- » Xây dựng thương hiệu Safoco ngày càng phát triển và đủ sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế
- » Không ngừng đầu tư đẩy mạnh hoạt động sản xuất, nâng cao trình độ kỹ thuật, công nghệ nhằm tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao, uy tín trên thị trường.
- » Mở rộng mạng lưới phân phối, tăng tính đa dạng của sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm phù hợp với từng đối tượng khách hàng.
- » Tăng cường chương trình xúc tiến thương mại với các đối tác nước ngoài, đẩy mạnh xuất khẩu gia tăng nguồn thu ngoại tệ.
- » Nâng cao trình độ quản trị doanh nghiệp, đào tạo đội ngũ kế thừa, phát huy năng lực lao động có kỹ thuật tay nghề giỏi.
- » Tiếp tục duy trì chiến lược phát triển thị trường bền vững, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, tối đa hóa lợi nhuận, hài hòa cả 03 lợi ích Nhà nước - Cổ đông - Người lao động.
- » Trong định hướng phát triển chung, Safoco hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Không chỉ đặt lợi nhuận lên hàng đầu, sự phát triển của Safoco luôn song hành với trách nhiệm và lợi ích cho xã hội. Do đó, đảm bảo những hoạt động của Công ty luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội cũng như quan tâm đến lợi ích cộng đồng.





# ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

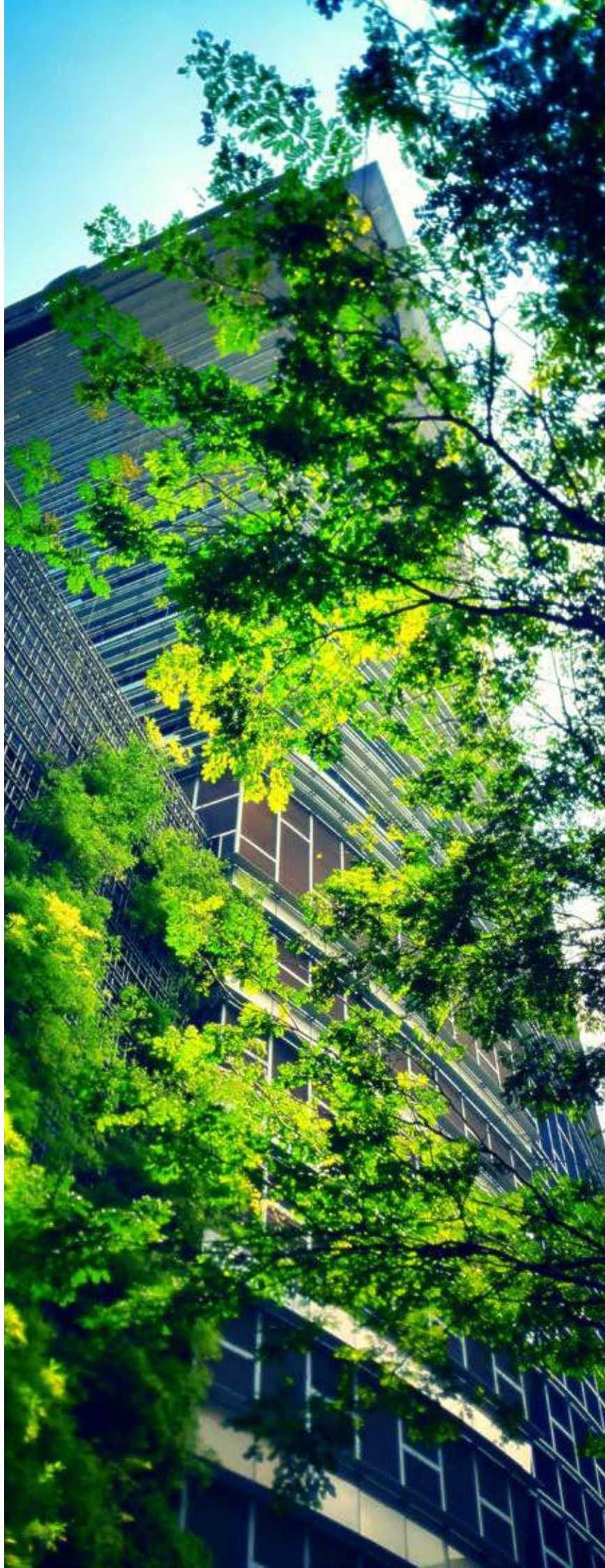
## Các mục tiêu phát triển bền vững

Trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu của Việt Nam trong sản xuất chế biến thực phẩm khô, cung cấp sản phẩm có chất lượng và giá trị cao với triết lý “Đặt lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết”, đảm bảo an toàn thực phẩm, đây là mục tiêu được ưu tiên đặc biệt của Safoco vì đó không chỉ là trách nhiệm của nhà sản xuất mà còn yếu tố quyết định sự sống còn của doanh nghiệp.

Đảm bảo quy trình sản xuất luôn đạt vệ sinh an toàn thực phẩm. Đối với sản phẩm xuất khẩu, luôn tuân thủ tiêu chuẩn của từng nước sở tại (như: Tiêu chuẩn của khối EU, tiêu chuẩn FDA của Hoa Kỳ, tiêu chuẩn KFDA của Hàn Quốc...).

Xây dựng đội ngũ nhân viên đủ kinh nghiệm và bản lĩnh kinh doanh trong tình hình cạnh tranh và hội nhập quốc tế. Nâng cao nhận thức của cán bộ công nhân viên trong việc bảo vệ nguồn nước, tài nguyên năng lượng, kêu gọi mọi người thực hiện triệt để việc tiết kiệm điện nước, có ý thức tốt trong việc bảo vệ môi trường xanh và sạch.

Luôn quan tâm đến trách nhiệm và lợi ích mang đến cho xã hội bên cạnh lợi nhuận của Công ty. Mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ quy định của pháp luật, các chuẩn mực đạo đức xã hội, mang lại lợi ích cho cộng đồng và góp phần phát triển đất nước.



# CÁC THÀNH TỰU VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

## Quy mô

576

Số lượng nhân viên  
(So với 569 năm 2024)

## ~500 nhân viên

Số lượng nhân sự tham gia đào tạo

## 18,4 triệu đồng

Lương trung bình trên tháng  
(So với 16,9 năm 2023)

## 190

Số lượng nhân viên nữ

## 100%

Số lượng nhân viên được khám bệnh định kỳ

## Hiệu quả

## 18,63%

Tái chế và tái sử dụng nước  
(So với 18,5% năm 2024)

## 3.132 triệu đồng

Tổng số tiền hỗ trợ  
(So với 3.054 năm 2024)

## + 7.000

Phần quà hỗ trợ cộng đồng

## Các chỉ tiêu khác

## 30.254 triệu đồng

Nộp ngân sách Nhà nước

## 0 lần

Số lần bị xử phạt môi trường

Những điểm cốt lõi

● Những chỉ tiêu cốt lõi





## RỦI RO

### CÁC RỦI RO TRỌNG YẾU

- 01 Rủi ro tỷ giá
- 02 Rủi ro nguyên vật liệu
- 03 Rủi ro cạnh tranh
- 04 Rủi ro thương hiệu
- 05 Rủi ro nguồn lao động
- 06 Rủi ro pháp lý
- 07 Rủi ro môi trường

Với mạng lưới sản xuất và phân phối trải rộng trên toàn cầu, phục vụ hàng triệu người tiêu dùng, Safoco không chỉ tiếp cận những cơ hội phát triển, mà còn phải đối mặt với nhiều rủi ro và thách thức phức tạp. Những thách thức này không chỉ bắt nguồn từ các biến động kinh tế vĩ mô trong nước và quốc tế, mà còn liên quan đến sự biến động giá nguyên vật liệu, thay đổi trong chính sách thương mại toàn cầu, áp lực cạnh tranh từ các đối thủ trong nước và quốc tế, cũng như các yếu tố bất ổn về địa chính trị. Để hạn chế tối đa tác động tiêu cực đối với kết quả kinh doanh và hoạt động sản xuất, Safoco duy trì chính sách quản trị rủi ro chủ động, thường xuyên cập nhật các dự báo và triển khai chiến lược phù hợp với từng tình huống. Hiện tại, Ban lãnh đạo công ty đã xây dựng và áp dụng một quy trình quản trị rủi ro gồm 6 bước, nhằm nhận diện, đánh giá và đề xuất các biện pháp xử lý hiệu quả cho từng loại rủi ro cụ thể:

## QUY TRÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO

### 1. Nhận diện rủi ro:

Xác định các nguồn gốc rủi ro tiềm ẩn và đánh giá khả năng tác động của chúng lên hoạt động sản xuất - kinh doanh của công ty. Quá trình này dựa trên phân tích chi tiết và nghiên cứu thị trường trong từng lĩnh vực kinh doanh của Safoco.

### 2. Phân tích rủi ro:

Đánh giá mức độ ảnh hưởng và tần suất xảy ra của các rủi ro trên cả hai phương diện định tính và định lượng, từ đó hiểu rõ bản chất và mức độ nghiêm trọng của từng rủi ro.

### 3. Đánh giá thứ tự ưu tiên của rủi ro:

Xếp hạng và xác định mức độ ưu tiên xử lý các rủi ro dựa trên bộ tiêu chí đánh giá toàn diện, kết hợp cả yếu tố định lượng và định tính, nhằm tập trung nguồn lực cho các rủi ro có tác động lớn nhất.

### 4. Xử lý rủi ro:

Lựa chọn và triển khai giải pháp tối ưu cho từng loại rủi ro, đồng thời chủ động tìm kiếm cơ hội để biến nguy cơ thành lợi thế phát triển cho công ty.

### 5. Giám sát rủi ro:

Theo dõi liên tục và đánh giá hiệu quả của các biện pháp quản trị rủi ro đã triển khai, đảm bảo các phương án luôn phù hợp với tình hình thực tế và kịp thời điều chỉnh khi cần thiết.

### 6. Truyền thông và tham vấn rủi ro:

Tổ chức các hoạt động truyền thông, đào tạo và tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng quản trị rủi ro cho cán bộ, công nhân viên. Đồng thời, thu thập ý kiến tham vấn từ các bên liên quan để đảm bảo mọi sáng kiến và kinh nghiệm đều được đưa vào quá trình quản trị rủi ro.



# CÁC RỦI RO TRONG YẾU

## RỦI RO TỶ GIÁ



Là một doanh nghiệp xuất khẩu các mặt hàng thực phẩm chế biến sang nhiều quốc gia, doanh thu của Safoco chịu tác động trực tiếp từ sự biến động của tỷ giá hối đoái, đặc biệt là cặp tỷ giá USD/VND. Khi đồng USD tăng giá, giá trị doanh thu xuất khẩu quy đổi sang VND có thể gia tăng, nhưng ngược lại, nó cũng tạo áp lực lên giá thành đầu vào. Do Safoco phải nhập khẩu nguồn bột mì từ các nhà cung cấp quốc tế như Trung Quốc, giá của loại nguyên liệu này lại được niêm yết và điều chỉnh theo giá thị trường thế giới và biến động của ngoại tệ. Sự

bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu trong năm 2025, cùng với xu hướng thận trọng về quá trình cắt lãi suất của các ngân hàng trung ương tại các thị trường xuất khẩu trọng điểm đã làm tăng nguy cơ phát sinh lỗ chênh lệch tỷ giá thực tế và chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục có gốc ngoại tệ cuối kỳ. Điều này không chỉ gây khó khăn cho việc lập kế hoạch tài chính chính xác mà còn có thể làm xói mòn lợi nhuận mục tiêu nếu các kịch bản biến động không được dự báo và ứng phó kịp thời.

Nhằm giảm thiểu tác động từ tỷ giá, Công ty chủ động xây dựng và triển khai chiến lược quản lý tỷ giá theo hướng tổng thể và thận trọng. Cụ thể, Công ty thực hiện đa dạng hóa nguồn cung nguyên vật liệu theo khu vực và đồng tiền thanh toán, từng bước gia tăng tỷ trọng nguyên liệu trong nước hoặc nguyên liệu có mức độ ổn định cao về giá và tỷ giá, qua đó giảm mức độ phụ thuộc vào một thị trường hoặc một đồng tiền nhất định. Song song với đó, Công ty tăng cường công tác dự báo và theo dõi diễn biến tỷ giá, chủ động lựa chọn thời điểm ký kết hợp đồng nhập khẩu, đàm phán điều khoản thanh toán phù hợp và phân bổ kế hoạch mua hàng theo từng giai đoạn nhằm hạn chế rủi ro phát sinh do biến động tỷ giá ngắn hạn.

## RỦI RO NGUYÊN VẬT LIỆU

Rủi ro liên quan đến nguyên vật liệu của Safoco chủ yếu gắn với diễn biến giá đầu vào và đặc điểm cơ cấu nguồn cung. Các nguyên liệu chính như bột mì, gạo, tinh bột gạo, bột gạo, đường và dầu ăn chiếm tỷ trọng đáng kể trong chi phí sản xuất, do đó kết quả kinh doanh của Công ty có mức độ nhạy cảm nhất định trước biến động giá trên thị trường. Trong giai đoạn vừa qua, giá nhiều loại nguyên nhiên phụ liệu nêu trên ghi nhận xu hướng tăng đồng loạt trong khoảng 15% - 20%, phản ánh bối cảnh chung của thị trường hàng hóa và chi phí đầu vào. Bên cạnh đó, một số nguyên liệu, đặc biệt là bột mì, hiện được Công ty thu mua chủ yếu từ một số thị trường nhất định như Trung Quốc. Đặc điểm này đòi hỏi Safoco phải chủ động theo dõi các yếu tố liên quan đến thương mại quốc tế, logistics và chính sách nhập khẩu nhằm đảm bảo tính ổn định của nguồn cung.

Để giảm thiểu rủi ro nguyên vật liệu, Safoco đã chủ động triển khai một chiến lược quản trị nguyên liệu toàn diện, bao gồm nhiều biện pháp đồng bộ. Trước hết, Công ty đã chủ động đa dạng hóa nguồn cung bằng cách phát triển quan hệ với nhiều nhà cung cấp cả trong và ngoài nước, giảm sự phụ thuộc vào một số ít đối tác. Bên

cạnh đó, Safoco cũng xây dựng kho dự trữ cho các nguyên liệu trọng yếu khi giá thấp, đảm bảo nguồn cung liên tục đồng thời tận dụng cơ hội giá cả thuận lợi để tối ưu chi phí. Ngoài ra, công ty cũng triển khai phân tích dự báo nhu cầu và biến động giá nguyên vật liệu dựa trên dữ liệu thị trường, giúp ban lãnh đạo đưa ra quyết định mua nguyên liệu và lập kế hoạch sản xuất một cách chủ động.

## RỦI RO CẠNH TRANH

Môi trường cạnh tranh của Safoco chịu tác động từ đặc điểm chung của ngành thực phẩm ăn liền và sản phẩm khô, nơi có sự tham gia của nhiều doanh nghiệp với quy mô sản xuất, năng lực marketing và hệ thống phân phối đa dạng. Tính thay thế cao của sản phẩm trên thị trường khiến người tiêu dùng có xu hướng so sánh giữa các thương hiệu về giá bán, chất lượng và mức độ tiện lợi, qua đó đặt ra yêu cầu đối với Công ty trong việc cân đối giữa chính sách giá và biến động chi phí đầu vào. Tại kênh bán lẻ hiện đại, các điều kiện thương mại và tiêu chuẩn trưng bày ngày càng được chuẩn hóa, thường ưu tiên những thương hiệu có năng lực triển khai và hỗ trợ bán hàng mạnh, đòi hỏi Safoco phải chủ động điều chỉnh chiến lược tiếp cận kênh và danh mục sản

phẩm phù hợp. Song song đó, sự hiện diện của các nhà sản xuất quy mô nhỏ tại một số thị trường địa phương với khả năng cạnh tranh về giá tạo ra sự đa dạng về lựa chọn cho người tiêu dùng, đặc biệt ở kênh phân phối truyền thống. Các yếu tố này đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải liên tục đổi mới sản phẩm, tối ưu chi phí và củng cố thương hiệu để duy trì vị thế.

Safoco triển khai nhiều giải pháp chiến lược nhằm nâng cao năng lực sản xuất, phát triển sản phẩm và tăng cường hoạt động marketing, đáp ứng sát nhu cầu thị trường và củng cố vị thế cạnh tranh. Safoco đầu tư mạnh vào công nghệ sản xuất sạch và tự động hóa, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, ISO 22000:2018 và HACCP để kiểm soát toàn diện từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm. Toàn bộ dây chuyền sản xuất được hiện đại hóa và tự động hóa cao, giúp đảm bảo tính nhất quán về chất lượng. Sản phẩm của công ty hiện đạt các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt như FSSC 22000, tiêu chuẩn EU, FDA (Hoa Kỳ), KFDA (Hàn Quốc), HALAL và Free Gluten. Năm 2025, Safoco tiếp tục được tái cấp chứng nhận HALAL và FSSC 22000. Mô hình sản xuất khép kết hợp chiến lược “xanh hóa”, bao gồm

sản xuất hữu cơ, giảm sử dụng hóa chất và tăng tỷ lệ bao bì thân thiện môi trường giúp sản phẩm đáp ứng tốt các yêu cầu khắt khe của thị trường EU và các thị trường xuất khẩu trọng điểm. Những nỗ lực này không chỉ giúp công ty duy trì thị phần mà còn tạo lợi thế cạnh tranh bền vững trong bối cảnh tiêu chuẩn về an toàn, chất lượng và phát triển bền vững ngày càng cao.

## RỦI RO THƯƠNG HIỆU

Rủi ro thương hiệu của Safoco gắn liền với uy tín và niềm tin của người tiêu dùng đối với một doanh nghiệp có lịch sử gần 30 năm trong ngành lương thực thực phẩm. Thách thức lớn nhất đến từ sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm hàng giả, hàng nhái và các mặt hàng kém chất lượng, giá rẻ được bày bán tràn lan tại các chợ truyền thống, gây ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và uy tín của công ty. Bên cạnh đó, bất kỳ sự cố nào về vệ sinh an toàn thực phẩm hoặc thông tin bất lợi trên thị trường cũng có thể làm suy giảm niềm tin khách hàng, làm suy yếu vị thế cạnh tranh cả trong nước lẫn quốc tế.

Để ứng phó hiệu quả với rủi ro thương hiệu, hàng nhái và hàng giả, Safoco đã triển khai một chiến lược toàn diện, kết hợp



# CÁC RỦI RO TRONG YẾU

nhiều biện pháp phòng ngừa, giám sát và nâng cao giá trị thương hiệu. Trước hết, công ty chú trọng xây dựng và duy trì chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế, bao gồm các chứng nhận về an toàn thực phẩm, vệ sinh và bảo vệ môi trường, nhằm tạo sự khác biệt rõ ràng so với các sản phẩm nhái và kém chất lượng trên thị trường. Song song với đó, Safoco đã thực hiện đăng ký bảo hộ thương hiệu độc quyền tại Việt Nam và các thị trường chiến lược tại Châu Âu, Châu Á, Châu Mỹ và khối EU, bảo đảm quyền sở hữu trí tuệ và củng cố uy tín quốc tế. Safoco cũng hoàn tất điều chỉnh bao bì, nhãn mác theo Thông tư 29/2023/TT-BYT, tăng độ minh bạch và thuận tiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Safoco cũng phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng, thực hiện các biện pháp pháp lý nhằm ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm phạm thương hiệu. Song song với các biện pháp bảo vệ, công ty tập trung nâng cao trải nghiệm khách hàng thông qua dịch vụ hậu mãi chất lượng cao, giải quyết phản hồi nhanh chóng và minh bạch, từ đó tăng cường lòng tin và gắn kết với người tiêu dùng. Hoạt động truyền thông và quảng bá được triển khai đồng bộ trên nhiều nền tảng, từ truyền thông số, mạng xã hội, quảng cáo truyền thống đến các chương

trình tương tác trực tiếp, nhằm củng cố nhận diện thương hiệu, nâng cao giá trị cảm nhận và truyền tải cam kết về an toàn thực phẩm và phát triển bền vững.

**RỦI RO NGUỒN LAO ĐỘNG**

Một trong những rủi ro đáng chú ý trong hoạt động của Safoco là rủi ro liên quan đến cơ cấu và chất lượng nguồn lao động. Công ty có đặc điểm lịch sử là doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa, với đội ngũ lao động lâu năm, gắn bó, am hiểu quy trình sản xuất truyền thống. Tuy nhiên, trong bối cảnh ngành thực phẩm ngày càng cạnh tranh về chất lượng, tiêu chuẩn quản trị và hiệu quả vận hành, Safoco đang gặp khó khăn trong việc thu hút lao động trẻ có trình độ kỹ thuật, công nghệ và quản trị hiện đại. Nguyên nhân chủ yếu đến từ chính sách đãi ngộ của

công ty mang tính ổn định, an toàn, ít biến động, chưa thực sự cạnh tranh về thu nhập và cơ hội thăng tiến so với các doanh nghiệp FDI hoặc các công ty tư nhân quy mô lớn trong cùng ngành. Điều này làm gia tăng nguy cơ thiếu hụt nguồn nhân lực kế thừa, hạn chế tốc độ đổi mới trong quản trị, chuyển đổi số, tối ưu hóa chuỗi cung ứng và ứng dụng công nghệ mới vào sản xuất, những yếu tố ngày càng đóng vai trò then chốt đối với năng lực cạnh tranh dài hạn của doanh nghiệp.

Trước rủi ro trên, Safoco đã và đang triển khai một số biện pháp nhằm ổn định và từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Công ty chú trọng duy trì môi trường làm việc ổn định, văn hóa doanh nghiệp gắn kết, tạo sự an tâm cho người lao động lâu năm, qua đó hạn chế

rủi ro biến động nhân sự đột ngột. Song song, Safoco tăng cường đào tạo nội bộ, tổ chức các khóa bồi dưỡng tay nghề, cập nhật kiến thức về an toàn thực phẩm, quản lý chất lượng và kỹ năng quản trị cho đội ngũ cán bộ chủ chốt. Công ty cũng từng bước điều chỉnh chính sách nhân sự theo hướng linh hoạt hơn, kết hợp giữa thu nhập ổn định và các khoản thưởng gắn với hiệu quả sản xuất - kinh doanh, nhằm cải thiện động lực làm việc. Ngoài ra, Safoco chủ động tuyển dụng có chọn lọc nhân sự trẻ cho các vị trí kỹ thuật, kế toán - tài chính và quản lý sản xuất, đồng thời bố trí làm việc cùng đội ngũ giàu kinh nghiệm để chuyển giao tri thức. Các biện pháp này giúp công ty giảm thiểu rủi ro về nguồn lao động trong ngắn hạn, dù về dài hạn vẫn cần cải cách mạnh hơn chính sách đãi ngộ và quản trị nhân sự để theo kịp xu hướng phát triển của ngành.

## RỦI RO PHÁP LÝ

Rủi ro pháp lý là một yếu tố không thể xem nhẹ đối với Safoco, khi hoạt động trong ngành lương thực thực phẩm chịu sự giám sát chặt chẽ về an toàn thực phẩm, môi trường, thuế và các quy định thương mại quốc tế. Mỗi thay đổi về pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật hoặc chính sách quản lý đều có

thể tác động trực tiếp đến chi phí vận hành, khả năng xuất khẩu hoặc thậm chí dẫn đến phạt hành chính, thu hồi sản phẩm. Safoco chủ động áp dụng các tiêu chuẩn quốc tế như ISO, HACCP, thực hiện kiểm toán nội bộ định kỳ và theo dõi sát sao chính sách, cập nhật các quy định pháp luật. Việc chủ động quản lý rủi ro pháp lý không chỉ giúp công ty tránh các hậu quả pháp lý nghiêm trọng mà còn tạo dựng uy tín và niềm tin lâu dài với khách hàng và đối tác.

## RỦI RO MÔI TRƯỜNG

Safoco đối mặt với nhiều rủi ro môi trường, nổi bật là tác động từ biến đổi khí hậu như hạn hán do El Nino và bão lũ nghiêm trọng, gây gián đoạn nguồn cung cũng như làm biến động giá các nguyên liệu thiết yếu như gạo và lúa mì. Bên cạnh đó, hoạt động vận hành hệ thống máy móc cũ còn tiềm ẩn rủi ro về tiếng ồn lớn và tiêu tốn nhiều điện năng. Nhằm khắc phục các vấn đề này, Safoco đã chủ động thực hiện các giải pháp quản trị và kỹ thuật tiên tiến. Công ty triển khai chiến lược đa dạng hóa nguồn cung và ký kết hợp đồng dài hạn để ổn định chi phí đầu vào trước các biến động thời tiết. Đặc biệt, Safoco đã cải tiến thành công các lò sấy bún và mì, giúp giảm tiếng ồn xuống ngưỡng an toàn (70-75 dB) và

tiết kiệm đáng kể từ 65% đến 75% lượng điện năng tiêu thụ. Việc áp dụng hệ thống quản lý môi trường đạt chuẩn ISO 14001:2015 cùng định hướng “xanh hóa” sản xuất bằng cách ưu tiên công nghệ sạch và giảm thiểu hóa chất không chỉ giúp công ty giảm nhẹ các tác động sinh thái mà còn đáp ứng tốt các tiêu chuẩn xuất khẩu khắt khe. Những hành động này minh chứng cho sự nỗ lực của Safoco trong việc bảo vệ môi trường và hướng tới sự phát triển bền vững.







## CHƯƠNG 2

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổ chức và nhân sự

Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Tình hình tài chính

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025	TH năm 2025	TH năm 2024
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	780.000	747.390	732.110
1.1	Công nghiệp	Triệu đồng	755.000	718.171	705.056
1.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	18.000	20.111	18.722
1.3	Khác	Triệu đồng	7.000	9.108	8.332
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	15.000	14.620	14.329
2.1	Mì	Tấn	3.800	4.204	3.449
2.2	Nui	Tấn	4.500	3.911	4.913
2.3	Bún	Tấn	4.000	4.010	3.587
2.4	Bánh tráng	Tấn	2.700	2.495	2.380
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	14.200	14.013	13.808
3.1	Mì	Tấn	3.600	3.805	3.570
3.2	Nui	Tấn	4.300	3.901	4.284
3.3	Bún	Tấn	4.000	3.767	3.766
3.4	Bánh tráng	Tấn	2.300	2.540	2.188
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	61.000	61.530	60.860
4.1	Công nghiệp	Triệu đồng	52.200	50.089	50.785
4.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	2.800	2.897	2.699
4.3	Khác	Triệu đồng	6.000	8.544	7.376
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.000	30.254	29.571

Trong bối cảnh thị trường năm 2025 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt là sức mua phục hồi chậm và chi phí đầu vào duy trì ở mức cao, kết quả hoạt động của Safoco cho thấy sự ổn định và cải thiện về chất lượng tăng trưởng so với năm 2024.

Doanh thu năm 2025 đạt 747,39 tỷ đồng, tăng 2,09% so với năm 2024 nhưng chưa đạt kế hoạch, do Công ty duy trì chính sách bán hàng thận trọng,

không đánh đổi hiệu quả để chạy theo doanh thu trong khi sức mua chưa phục hồi rõ rệt. Cơ cấu doanh thu có chuyển dịch tích cực, trong đó doanh thu công nghiệp vẫn giữ vai trò chủ lực, còn mảng thương nghiệp và các hoạt động khác ghi nhận mức tăng trưởng khá.

Tổng sản lượng sản xuất đạt 14.620 tấn, tăng 2,03% so với năm 2024. Cơ cấu sản phẩm có sự điều chỉnh linh hoạt theo tín hiệu thị trường và hiệu

quả kinh tế. Các nhóm sản phẩm mì, bún và bánh tráng ghi nhận mức tăng trưởng tích cực cả về sản lượng sản xuất và tiêu thụ, cho thấy mức độ chấp nhận ổn định của thị trường cũng như lợi thế cạnh tranh của Công ty ở các dòng sản phẩm này. Ngược lại, sản phẩm nui chịu áp lực cạnh tranh lớn, dẫn đến sản lượng giảm so với kế hoạch và cùng kỳ.

Tổng sản lượng tiêu thụ đạt 14.013 tấn, tăng 1,48% so với năm 2024. Trong đó, thị trường nội địa có xu hướng chững lại do sức mua yếu tại kênh đại lý truyền thống, trong khi kênh siêu thị tiếp tục tăng trưởng, phản ánh sự dịch chuyển dần sang các kênh phân phối hiện đại, minh bạch và có khả năng kiểm soát tốt thương hiệu. Thị trường xuất khẩu ghi

nhận sự phục hồi rõ nét, với sản lượng đạt 4.886 tấn, tăng 8,07% so với năm 2024 và chiếm gần 35% tổng sản lượng tiêu thụ. Kết quả này cho thấy các giải pháp tái cơ cấu thị trường, lựa chọn phân khúc và nâng cao tiêu chuẩn chất lượng đã phát huy hiệu quả trong điều kiện thương mại quốc tế còn nhiều bất ổn.

Mặc dù doanh thu chưa đạt kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 61,53 tỷ đồng, vượt kế hoạch và tăng 1,10% so với năm 2024, phản ánh hiệu quả trong kiểm soát chi phí và điều hành hoạt động. Nhìn chung, năm 2025 là năm Safoco củng cố nền tảng, duy trì ổn định và tạo tiền đề cho giai đoạn tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo.

Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

Tính tại ngày 31/12/2025

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Tổng Giám đốc	1.697.262	14,09	
2	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Phó Tổng Giám đốc	42.789	0,36	
3	Ông Nguyễn Tri Nghĩa	Phó Tổng Giám đốc	0	0	
4	Ông Trần Hoàng Thao	Phó Tổng Giám đốc	9.341	0,08	
5	Bà Đỗ Ngọc Thắm	Kế toán trưởng	0	0	

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2025

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm Bà Đỗ Ngọc Thắm giữ chức vụ Kế toán trưởng từ ngày 15/07/2025.





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Tổ chức và nhân sự

### LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH

#### Bà PHẠM THỊ THU HỒNG

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1957
- Nơi sinh: Hải Hưng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh, Chứng chỉ CFO
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc SAFOCO
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

#### Ông NGUYỄN CÔNG MINH KHOA

Thành viên Hội đồng quản trị Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1978
- Nơi sinh: Đồng Tháp
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị Kinh doanh
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc SAFOCO
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

#### Ông NGUYỄN TRI NGHĨA

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1972
- Nơi sinh: Nghệ An
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc SAFOCO
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

#### Ông TRẦN HOÀNG THAO

Phó Tổng Giám đốc

- Năm sinh: 1961
- Nơi sinh: Thừa Thiên Huế
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc SAFOCO
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

#### Bà ĐỖ NGỌC THẨM

Kế toán trưởng (từ ngày 15/07/2025)

- Năm sinh: 1988
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Chức vụ hiện nay tại Công ty: Kế toán trưởng
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

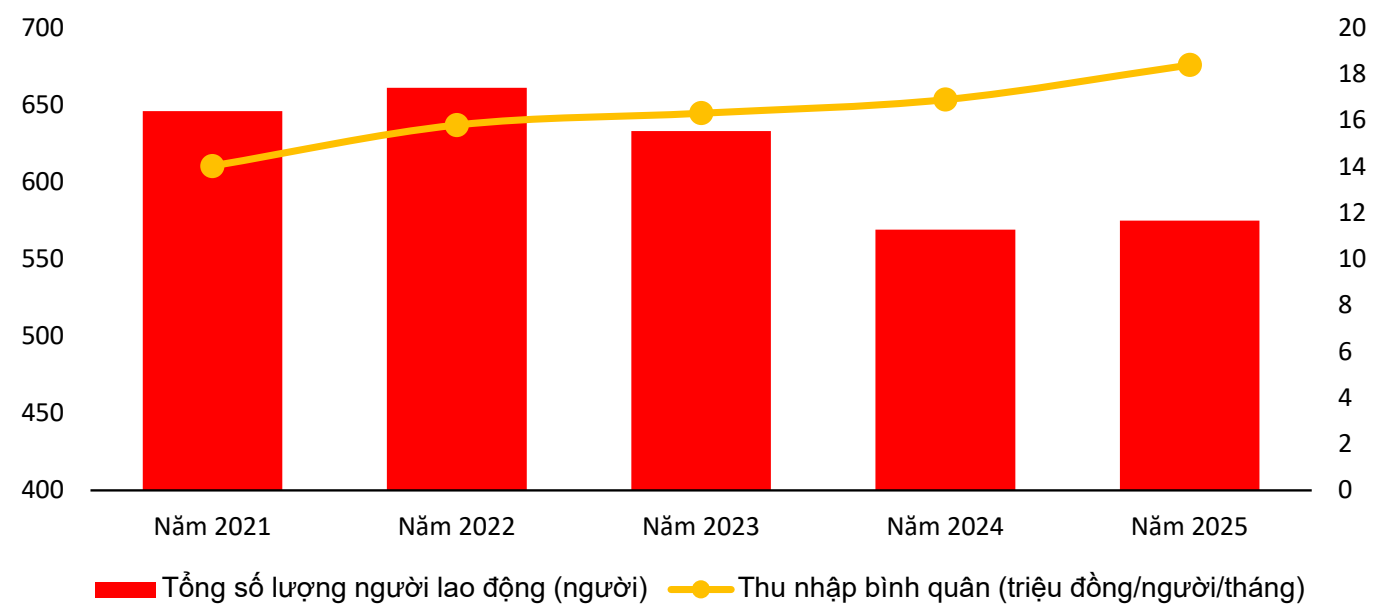


TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Tổ chức và nhân sự

Số lượng cán bộ, nhân viên

STT	Tiêu chí	Năm 2024		Năm 2025	
		Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
I	Theo trình độ lao động				
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	48	8,44%	49	8,51%
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	51	8,96%	48	8,33%
3	Lao động phổ thông	470	82,60%	479	83,16%
II	Theo giới tính				
1	Nam	370	65,03%	386	67,01%
2	Nữ	199	34,97%	190	32,99%
III	Theo thời hạn HĐLĐ				
1	Hợp đồng có thời hạn 1 đến 3 năm	157	27,59%	99	17,19%
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	412	72,41%	477	82,81%
Tổng cộng		569	100%	576	100%



Chính sách nhân sự

Đối với Safoco, người lao động là yếu tố cốt lõi cho sự phát triển lâu dài của Công ty. Vì vậy, Công ty luôn có các chính sách nhằm đảm bảo thu nhập, quyền lợi và môi trường làm việc an toàn cho người lao động.

Từ khi thành lập đến nay, Safoco luôn tuân thủ nghiêm túc các quy định của Bộ luật Lao động trong việc thực hiện đầy đủ chế độ và chính sách đối với người lao động.

Safoco xác định nguồn nhân lực là yếu tố then chốt, quyết định sự phát triển bền vững và dài hạn của Công ty. Trên cơ sở đó, Công ty luôn chú trọng xây dựng và thực thi các chính sách nhân sự toàn diện nhằm bảo đảm thu nhập ổn định, quyền lợi hợp pháp và môi trường làm việc an toàn cho người lao động, đồng thời triển khai hệ thống lương, thưởng và phúc lợi phù hợp để tạo động lực làm việc và tăng cường sự gắn bó lâu dài với Công ty.

Trong suốt quá trình hoạt động, Safoco tuân thủ nghiêm túc các quy định của Bộ luật Lao động và pháp luật liên quan, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động như tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp bắt buộc; giải quyết kịp thời và đầy đủ các chế độ ốm đau, thai sản và các quyền lợi khác theo quy định. Bên cạnh đó, Công ty triển khai nhiều chính sách phúc lợi thiết thực, bao gồm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, hỗ trợ chi phí nghỉ mát, chi thưởng và quà tặng vào các dịp lễ, Tết quan trọng như Tết Dương lịch, Giỗ Tổ Hùng Vương, ngày 30/4 – 1/5, Quốc khánh 2/9; tặng quà cho con em người lao động nhân ngày Quốc tế Thiếu nhi 1/6, Trung thu; và các hoạt động tri ân dành cho lao động nữ nhân ngày 8/3 và 20/10.

Công ty cũng duy trì bếp ăn tập thể nhằm đảm bảo dinh dưỡng và sức khỏe cho người lao động. Nguyên liệu sử dụng có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng; đội ngũ cấp dưỡng được đào tạo về an toàn vệ sinh thực phẩm và tuân thủ nghiêm ngặt quy trình chế biến, góp phần cung cấp các bữa ăn an toàn, chất lượng.

Song song với chính sách đãi ngộ, Công ty đặc biệt chú trọng công tác an toàn, sức khỏe và phát triển năng lực cho người lao động. Trong năm 2025, Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể người lao động theo đúng quy định, đồng thời mở rộng các hạng mục tầm soát chuyên sâu như chức năng gan (GOT, GPT, GGT), thương hàn, viêm gan A và E; triển khai đầy đủ các chương trình huấn luyện với quy mô lớn gồm 455 lao động trực tiếp sản xuất được huấn luyện An toàn – Vệ sinh lao động, 32 thành viên đội sơ cấp cứu, 08 công nhân vận hành lò hơi và các nhóm nghiệp vụ chuyên biệt khác. Công ty cũng đẩy mạnh đào tạo nâng cao cho đội ngũ chuyên môn với nhiều khóa cập nhật về xuất xứ hàng hóa, C/O điện tử, quản trị rủi ro sau thông quan, pháp luật lao động, các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và tiêu chuẩn ISO 14001:2015. Bên cạnh đó, Safoco hoàn thành đánh giá trách nhiệm xã hội doanh nghiệp SMETA 4 Pillars tại Phân xưởng Bánh trắng, duy trì bếp ăn tập thể đạt chuẩn an toàn thực phẩm theo kiểm tra của cơ quan chức năng và thực hiện các báo cáo lao động, y tế theo quy định. Với mức thu nhập bình quân năm 2025 đạt 18,412 triệu đồng/người/tháng (tăng 8,9% so với năm 2024) và hệ thống chính sách nhân sự minh bạch, nhất quán, Công ty vinh dự được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét chọn là một trong 28 “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động”, qua đó khẳng định cam kết lâu dài của Ban điều hành trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần và xây dựng đội ngũ nhân sự gắn bó, bền vững cùng sự phát triển của Công ty.

Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Tổng số lượng người lao động (người)	646	661	633	569	576
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	14,03	15,8	16,31	16,9	18,4



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

### Các khoản đầu tư lớn

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã phê duyệt kế hoạch đầu tư mua sắm với tổng giá trị là 10.102 triệu đồng (Chưa bao gồm VAT), trong đó:

- + 07 hạng mục mua sắm: 4.752 triệu đồng;
- + 02 hạng mục sửa chữa: 1.550 triệu đồng;
- + 05 hạng mục xây dựng cơ bản: 3.800 triệu đồng.

Năm 2025, Công ty đã hoàn thành và quyết toán 09 hạng mục đầu tư với tổng giá trị là 5.586 triệu đồng (chưa bao gồm VAT), cụ thể:

- Về mua sắm thiết bị (04 hạng mục cho phân xưởng mì), tổng giá trị quyết toán là 2.099 triệu đồng, bao gồm:

- + Lò sấy Mì: 622 triệu đồng.
- + Lò hấp Mì 5 vát: 404 triệu đồng.
- + Dàn lô cán tấm máy mì 5 vát: 510 triệu đồng.
- + Cối trộn và lô cán thô máy mì 5 vát: 563 triệu đồng.

- Về xây dựng cơ bản (05 hạng mục): Tổng giá trị quyết toán là 3.487 triệu đồng, tập trung vào việc cải tạo và nâng cấp nhà xưởng:

- + Thay tôn Kho thành phẩm Bánh trắng: 695 triệu đồng.
- + Thay tôn xưởng Nui: 715 triệu đồng.
- + Thay tôn xưởng Mì: 766 triệu đồng.
- + Thay tôn xưởng Bún (Phân xưởng Bánh trắng - Bún): 396 triệu đồng.
- + Cải tạo, nâng cấp xưởng đóng gói mì: 915 triệu đồng.

Công tác đầu tư trong năm qua được thực hiện đúng quy định, có tham khảo, so sánh giá thị trường, kết hợp với công tác giám sát thi công chặt chẽ, chi phí hợp lý nên các hạng mục đều hoàn thành đúng tiến độ, đạt chất lượng yêu cầu với giá trị thực hiện thấp hơn dự toán được duyệt, tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

### Các công ty con, công ty liên kết

Công ty không có các công ty con, liên kết





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Tình hình tài chính

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% Tăng/giảm
1	Tổng giá trị tài sản	259.095	258.972	-0,03%
2	Doanh thu thuần	723.778	738.282	2,00%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	59.442	60.300	1,44%
4	Lợi nhuận khác	1.418	1.230	-13,28%
5	Lợi nhuận trước thuế	60.860	61.530	1,10%
6	Lợi nhuận sau thuế	47.600	48.609	2,12%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	30	30	-

Trong năm 2025, SAFOCO duy trì trạng thái tài chính ổn định. Tổng giá trị tài sản Công ty gần như không có biến động so với năm 2024 (giảm nhẹ 0,03%), trong năm 2025 Công ty không mở rộng quy



mô đầu tư tài sản một cách ồ ạt mà tập trung tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản hiện hữu. Doanh thu thuần đạt 738.282 triệu đồng, tăng 2,00% so với năm trước, chủ yếu đến từ sự cải thiện về sản lượng tiêu thụ và khả năng duy trì thị phần ở các kênh phân phối truyền thống, trong khi mặt bằng giá bán được giữ ổn định nhằm bảo toàn sức cạnh tranh. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh tăng 1,44%, thấp hơn tốc độ tăng doanh thu, phản ánh áp lực chi phí đầu vào và chi phí nhân công tiếp tục gia tăng; tuy nhiên, việc kiểm soát chi phí sản xuất và chi phí quản lý đã giúp Công ty duy trì biên lợi nhuận ở mức hợp lý. Nhờ nền tảng hoạt động kinh doanh ổn định, lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt tăng 1,10% và 2,12%, phản ánh hiệu quả tổng thể được cải thiện nhẹ, đồng thời cho thấy khả năng thích ứng của Công ty trước áp lực chi phí và thị trường. Trên cơ sở đó, SAFOCO tiếp tục duy trì tỷ lệ chi trả cổ tức ở mức 30%, thể hiện sự cân bằng giữa mục tiêu đảm bảo lợi ích cho cổ đông và việc giữ lại nguồn lực tài chính nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định trong các năm tiếp theo.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,93	2,98
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	2,13	2,28
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	30,96	30,47
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	44,84	43,82
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	7,62	9,87
Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	2,80	2,85
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,58	6,58
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	26,75	27,08
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	18,41	18,77
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	8,21	8,17



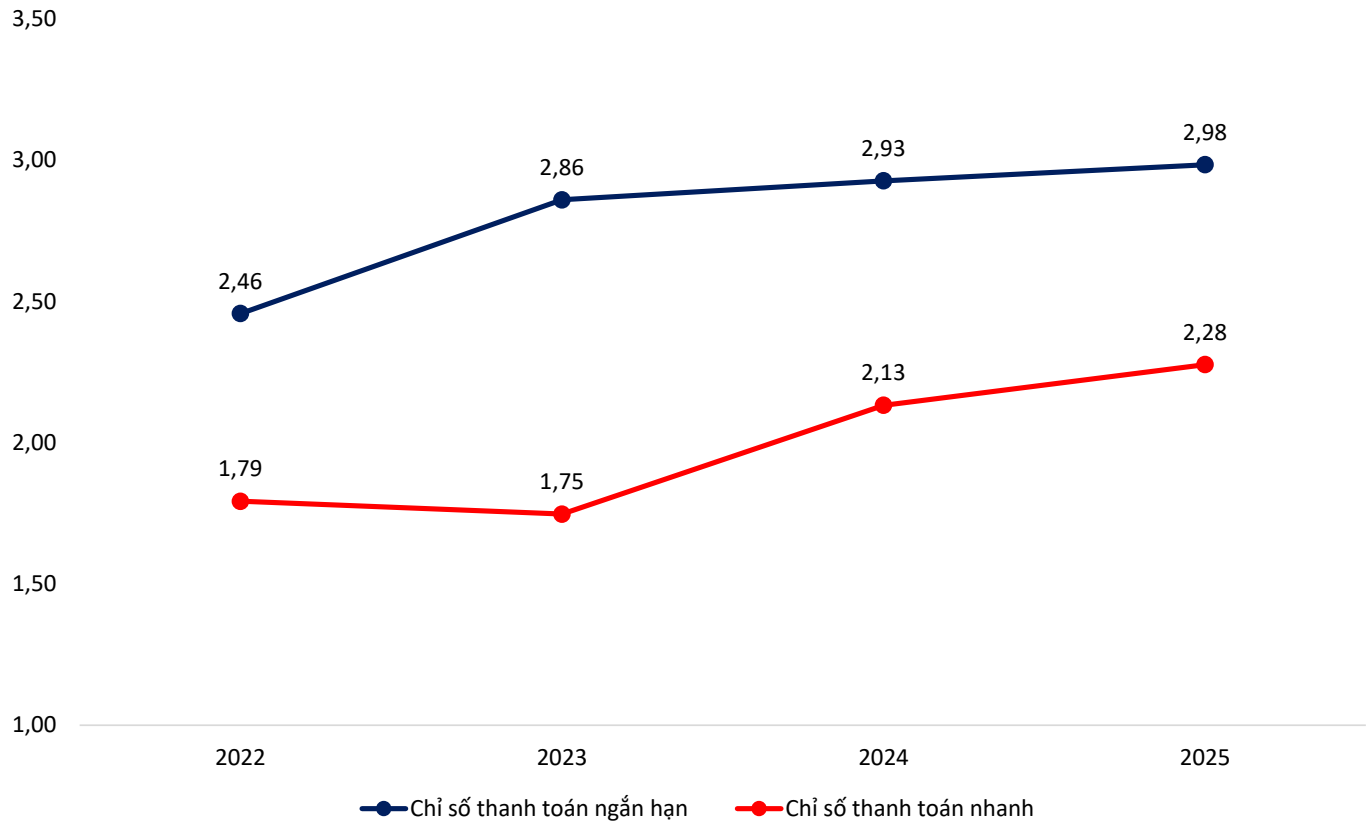
# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Tình hình tài chính

### Chỉ số thanh khoản

Trong năm 2025, các chỉ số thanh khoản của Công ty tiếp tục được cải thiện, phản ánh năng lực quản trị vốn lưu động thận trọng và trạng thái tài chính an toàn. Hệ số thanh toán ngắn hạn tăng từ 2,93 lần năm 2024 lên 2,98 lần năm 2025, chủ yếu nhờ quy mô tài sản ngắn hạn duy trì ở mức cao 235,5 tỷ đồng trong khi nợ ngắn hạn giảm từ 80,2 tỷ đồng xuống 78,9 tỷ đồng. Điều này là do Công ty kiểm soát tốt nghĩa vụ phải trả, đặc biệt trong bối cảnh không phát sinh nợ vay ngắn hạn, đồng thời cơ cấu nợ ngắn hạn chủ yếu là các khoản phải trả người lao động và phải trả nhà cung cấp chỉ mang tính vận hành. Đáng chú ý, hệ số thanh toán nhanh tăng mạnh từ 2,13 lần lên 2,28 lần, phản ánh sự cải thiện rõ rệt về chất lượng thanh khoản. Nguyên nhân chính đến từ việc hàng tồn kho giảm đáng kể từ 63,7 tỷ đồng xuống 55,8 tỷ đồng (giảm khoảng

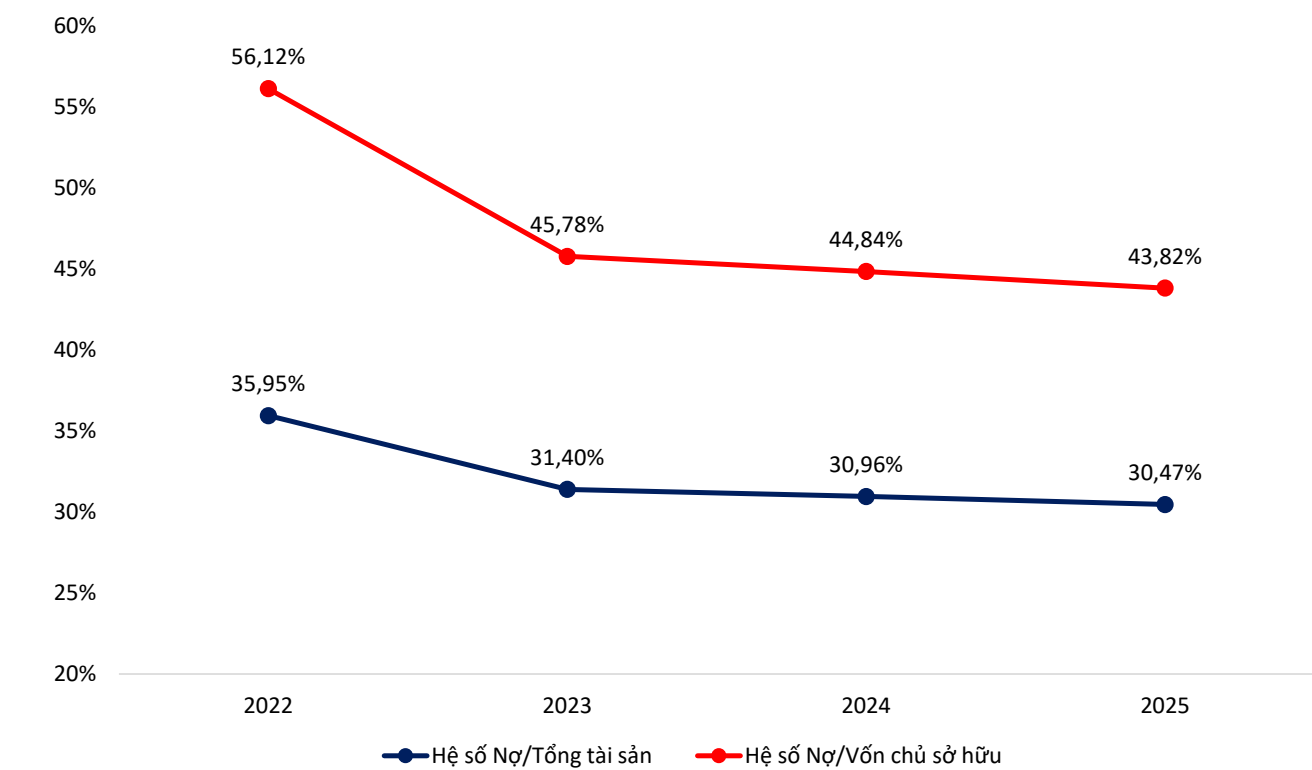
12,4%), trong khi các tài sản có tính thanh khoản cao như đầu tư tài chính ngắn hạn tăng từ 55,0 tỷ đồng lên 67,0 tỷ đồng và các khoản tương đương tiền tăng từ 28,0 tỷ đồng lên 50,0 tỷ đồng. Mặc dù tiền mặt thuần giảm từ 36,8 tỷ đồng xuống 8,8 tỷ đồng, sự dịch chuyển này chủ yếu mang tính cơ cấu, nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng vốn thông qua việc phân bổ sang các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn có rủi ro thấp và tính thanh khoản cao. Tổng thể, các chỉ số thanh khoản ở mức cao và xu hướng cải thiện trong năm 2025 cho thấy Công ty hoàn toàn chủ động trong việc đáp ứng các nghĩa vụ tài chính ngắn hạn, đồng thời duy trì được dư địa linh hoạt để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh và các kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo.



### Chỉ số cơ cấu vốn

Cơ cấu vốn của SAFOCO tiếp tục được duy trì theo hướng an toàn và thận trọng, thể hiện qua việc các chỉ tiêu đòn bẩy tài chính tiếp tục cải thiện so với năm 2024. Hệ số Nợ/Tổng tài sản giảm từ 30,96% xuống 30,47%, chủ yếu do tổng nợ phải trả giảm từ 80,2 tỷ đồng xuống 78,9 tỷ đồng, trong khi quy mô tổng tài sản gần như không thay đổi, duy trì ở mức khoảng 259 tỷ đồng. Điều này là do Công ty đã chủ động kiểm soát nghĩa vụ nợ, không mở rộng vay mượn trong kỳ và tập trung sử dụng nguồn vốn tự có để tài trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế thế giới chịu nhiều biến động. Bên cạnh đó, hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm từ 44,84% xuống 43,82%, do sự gia tăng của vốn chủ sở hữu từ 178,9 tỷ đồng lên 180,1 tỷ đồng, chủ yếu nhờ lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 48,6 tỷ đồng được giữ lại một phần, bổ sung vào lợi nhuận chưa phân

phối. Việc Công ty không phát sinh nợ dài hạn và không sử dụng các khoản vay ngắn hạn trong năm 2025 phản ánh định hướng quản trị nguồn vốn thận trọng, trong đó hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu được tài trợ bằng vốn chủ sở hữu và các khoản nợ vận hành thông thường như phải trả người lao động và nhà cung cấp; qua đó giúp Công ty kiểm soát tốt rủi ro tài chính, giảm áp lực dòng tiền và duy trì nền tảng tài chính ổn định, phù hợp với bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều biến động trong năm 2025. Tổng thể, cơ cấu vốn tại thời điểm cuối năm 2025 phản ánh nền tảng tài chính vững chắc, mức độ độc lập tài chính cao và khả năng chống chịu tốt trước biến động của môi trường kinh doanh, đồng thời tạo dư địa thuận lợi cho Công ty trong việc triển khai các kế hoạch đầu tư và phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.





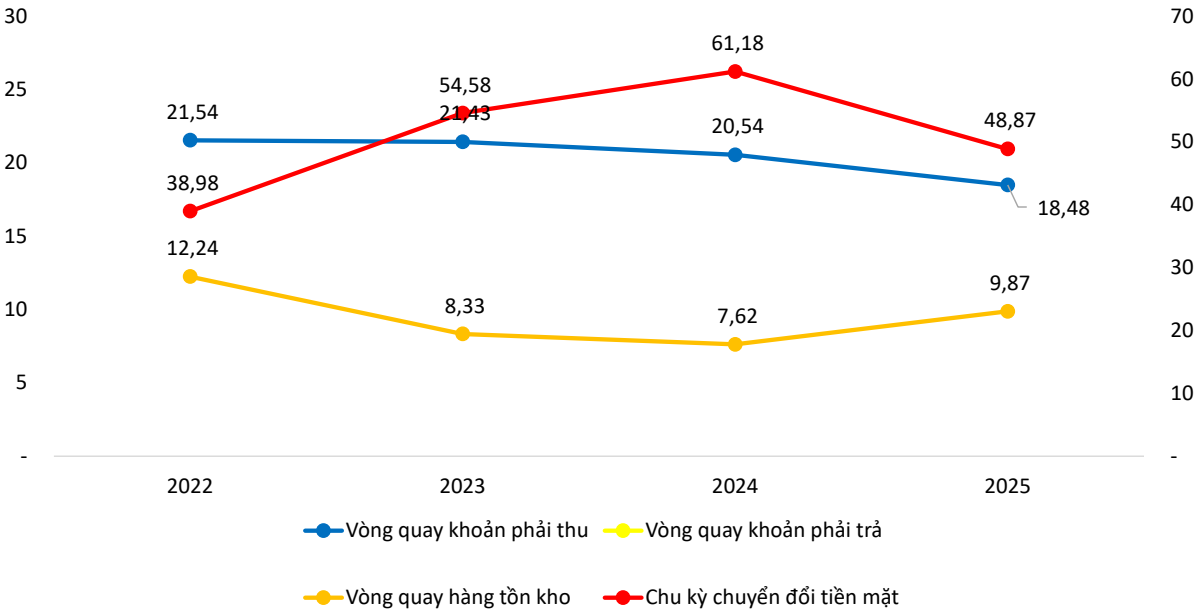
# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Tình hình tài chính

### Chỉ số năng lực hoạt động

Kết quả các chỉ tiêu về năng lực hoạt động năm 2025 của SAFOCO phản ánh bức tranh quản trị vốn lưu động có nhiều chuyển biến tích cực, đồng thời cho thấy sự chủ động và linh hoạt của Ban điều hành trong việc cân đối giữa hiệu quả vận hành, dòng tiền và mối quan hệ trong chuỗi giá trị. Cụ thể, số ngày phải trả trung bình trong năm 2025 tăng từ 4,51 ngày lên 7,84 ngày. Điều này là do Công ty đã chủ động điều chỉnh chính sách thanh toán theo hướng khai thác tốt hơn các điều khoản tín dụng thương mại từ nhà cung cấp, qua đó gia tăng mức độ linh hoạt về dòng tiền ngắn hạn. Việc kéo dài thời gian thanh toán vẫn được thực hiện trong giới hạn an toàn, phù hợp với uy tín và vị thế của SAFOCO trên thị trường. Đây là một công cụ quản trị vốn lưu động hiệu quả trong bối cảnh Công ty duy trì quy mô hoạt động ổn định và thị trường còn nhiều yếu tố khó lường. Ở chiều ngược lại, số ngày phải thu trung bình tăng từ 17,77 ngày lên 19,75 ngày, phản ánh vòng quay các khoản phải thu có xu hướng chậm lại. Điều này là do Công ty duy trì chính sách bán hàng linh hoạt hơn nhằm hỗ trợ khách hàng và củng cố thị phần, đặc biệt trong bối cảnh cạnh tranh gia tăng. Mặc dù thời gian thu tiền kéo dài nhẹ, mức độ biến động vẫn nằm trong ngưỡng an toàn và phù hợp với đặc thù ngành, không tạo áp lực đáng kể lên thanh khoản,

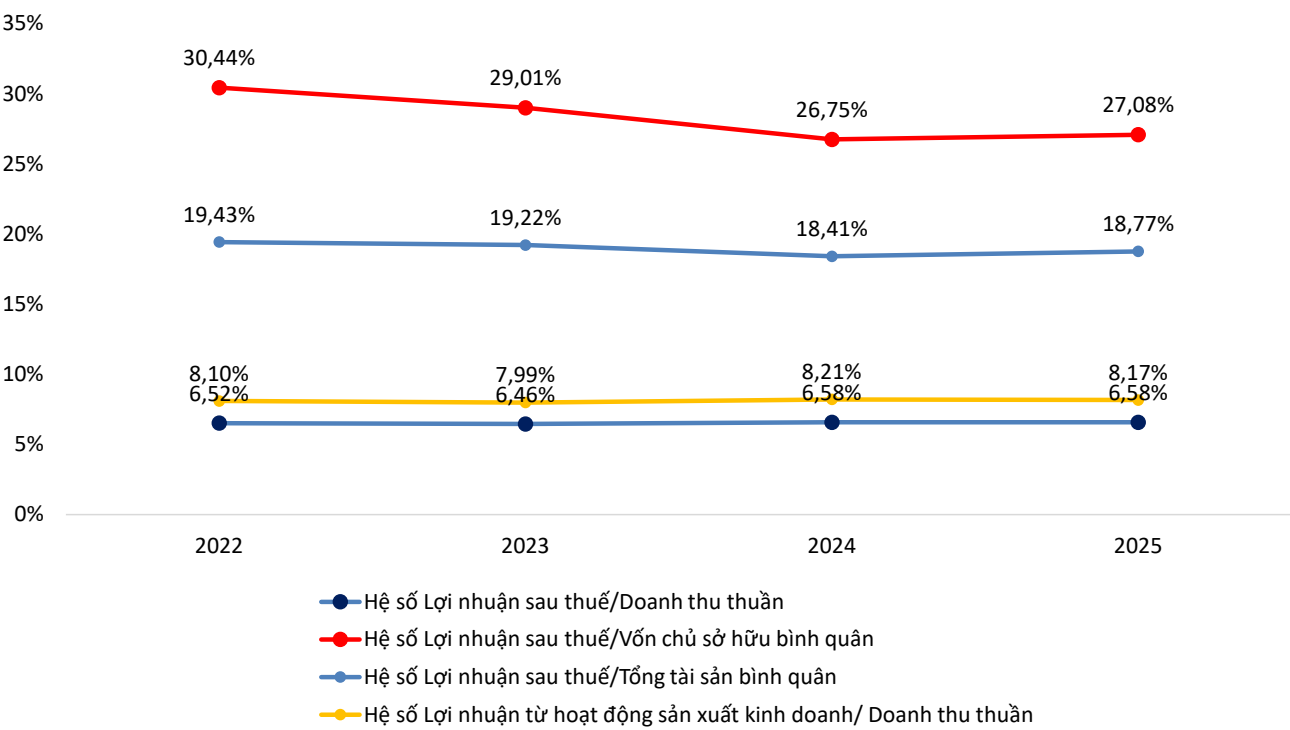
nhất là khi Công ty vẫn duy trì các chỉ tiêu thanh toán ở mức cao. Điểm sáng nổi bật trong năm 2025 là hiệu quả quản lý hàng tồn kho. Số ngày tồn kho trung bình giảm mạnh từ 47,92 ngày xuống còn 36,97 ngày, tương ứng với vòng quay hàng tồn kho được cải thiện rõ rệt. Kết quả này là nhờ Công ty đã điều hành tốt hơn công tác kế hoạch sản xuất, dự báo nhu cầu và cơ cấu danh mục sản phẩm, qua đó giảm lượng vốn bị ứ đọng trong tồn kho, hạn chế rủi ro suy giảm giá trị và nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản ngắn hạn. Nhờ sự cải thiện đáng kể của chỉ tiêu tồn kho và việc cân đối hợp lý các khoản phải thu, phải trả, chu kỳ tiền mặt của SAFOCO đã được rút ngắn từ 61,18 ngày xuống 48,87 ngày. Đây là một kết quả tích cực, cho thấy dòng tiền từ hoạt động sản xuất kinh doanh được cải thiện về chất lượng, góp phần giảm áp lực vốn lưu động và tăng khả năng tự chủ tài chính. Tổng thể, các chỉ tiêu năng lực hoạt động năm 2025 cho thấy SAFOCO không chỉ duy trì hoạt động ổn định mà còn từng bước nâng cao hiệu quả quản trị nội tại. Việc tối ưu hóa vòng quay vốn lưu động, song song với định hướng cơ cấu vốn thận trọng và thanh khoản an toàn, đã tạo nền tảng tài chính vững chắc, giúp Công ty sẵn sàng thích ứng và phát triển bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.



### Chỉ số khả năng sinh lời

Trong năm 2025, các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của SAFOCO cho thấy Công ty tiếp tục duy trì nền tảng kinh doanh ổn định, nhất quán với định hướng điều hành thận trọng, cơ cấu vốn an toàn và hiệu quả quản trị vốn lưu động đã được phân tích ở các phần trước. Doanh thu thuần đạt 743,7 tỷ đồng, tăng 2,0% so với năm 2024, phản ánh khả năng giữ vững thị trường tiêu thụ và từng bước mở rộng sản lượng trong bối cảnh sức mua chung còn nhiều thách thức. Tăng trưởng doanh thu được ghi nhận trên nền tảng quy mô tài sản gần như không thay đổi, cho thấy hiệu quả khai thác tài sản và năng lực tổ chức hoạt động sản xuất – kinh doanh tiếp tục được cải thiện. Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh đạt 60,3 tỷ đồng, tăng nhẹ 1,44% so với năm trước. Mặc dù tốc độ tăng lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh cốt lõi thấp hơn mức tăng doanh thu, nhưng điều này phản ánh thực tế Công ty chủ động chấp nhận biên lợi nhuận hoạt động giảm nhẹ nhằm duy trì sự ổn định của hệ thống phân phối, củng cố quan hệ với đối tác và khách hàng, đồng thời đảm bảo tính cạnh tranh của sản phẩm trong

dài hạn. Do đó dẫn đến tỷ suất lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên doanh thu thuần giảm từ 8,21% xuống 8,17%, nhưng vẫn nằm trong ngưỡng kiểm soát và phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 48,6 tỷ đồng, tăng 2,12% so với năm 2024. Đáng chú ý, biên lợi nhuận ròng trên doanh thu (ROS) được giữ ổn định ở mức 6,58%, cho thấy Công ty đã cân đối hiệu quả giữa kiểm soát chi phí, chính sách giá bán và hiệu quả sử dụng tài sản. Trong bối cảnh Công ty không gia tăng đòn bẩy tài chính, việc duy trì ROS ổn định là kết quả của sự điều hành chủ động và kỷ luật tài chính nhất quán. Bên cạnh đó, hiệu quả sử dụng vốn tiếp tục được cải thiện rõ nét. ROE tăng từ 26,75% lên 27,08%, phản ánh khả năng tạo lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu ở mức cao và ổn định. Đồng thời, ROA tăng từ 18,41% lên 18,77%, cho thấy mỗi đồng tài sản tiếp tục được khai thác hiệu quả hơn, phù hợp với xu hướng tối ưu vòng quay vốn và nâng cao chất lượng tăng trưởng.





TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tên cổ phiếu	Loại cổ phiếu	Mã chứng khoán
CỔ PHIẾU CTCP LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO	CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG	SAF
Mệnh giá cổ phiếu	Ngày bắt đầu giao dịch	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành
10.000 ĐỒNG/CỔ PHIẾU	28/12/2006	12.046.590 CỔ PHIẾU
Tổng số cổ phiếu quỹ	Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do	Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng
0 CỔ PHIẾU	12.046.590 CỔ PHIẾU	0 CỔ PHIẾU

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 12.046.590 cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông

(Tính tại ngày 10/03/2025)

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cơ cấu tỷ lệ sở hữu	12.046.590	100,00%
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% trở lên cổ phiếu có quyền biểu quyết)	10.838.870	89,97%
2	Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.207.720	10,03%
II	Cổ đông Nhà nước	6.179.944	51,30%
III	Cổ đông trong nước	11.697.533	97,10%
1	Cá nhân	2.552.138	21,19%
2	Tổ chức	9.145.395	75,92%
IV	Cổ đông nước ngoài	349.057	2,90%
1	Cá nhân	180.779	1,50%
2	Tổ chức	168.278	1,40%
TỔNG CỘNG		12.046.590	100%
1	Cá nhân	2.732.917	22,69%
2	Tổ chức	9.313.673	77,31%

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật, theo quyết định của Đại hội đồng Cổ đông và quy định tại Điều lệ Công ty: 50%.

Căn cứ theo Danh sách chốt cổ đông gần nhất tại ngày 10/03/2025:

STT	Tên	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu
1	Tổng Công ty Lương Thực Miền Nam - CTCP	6.179.943	51,30%
2	Công ty TNHH Quản Lý Đầu Tư Giá Trị Việt	2.961.665	24,59%
3	Phạm Thị Thu Hồng	1.697.262	14,09%

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

Công ty không có sự thay đổi vốn chủ sở hữu trong năm.

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU QUỸ

Không có.

CÁC CHỨNG KHOÁN KHÁC

Không có.

CÁC CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH TẠI NƯỚC NGOÀI

Không có.





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Năm tăng	Hình thức tăng vốn	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng
2005			22.000.000.000
2006	Phát hành thêm cổ phiếu	5.060.000.000	27.060.000.000
2010	Trả cổ tức bằng cổ phiếu	3.246.720.000	30.306.720.000
2011	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	15.151.050.000	45.457.770.000
2014	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	13.634.850.000	59.092.620.000
2016	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	20.088.920.000	79.181.540.000
2020	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	21.376.350.000	100.557.890.000
2022	Trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	19.908.010.000	120.465.900.000





# BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

## TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

### TỔNG PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (GHG) TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP

Những năm gần đây, khí thải CO<sub>2</sub> đã trở thành một vấn đề cấp bách tại Việt Nam và trên toàn cầu. Trong những năm gần đây, phát thải khí nhà kính, đặc biệt là CO<sub>2</sub>, đã trở thành một trong những thách thức môi trường cấp bách tại Việt Nam cũng như trên phạm vi toàn cầu. Quá trình tăng trưởng kinh tế nhanh và mở rộng quy mô sản xuất dự báo sẽ khiến lượng phát thải CO<sub>2</sub> của Việt Nam tiếp tục gia tăng đáng kể vào năm 2025 trên hầu hết các lĩnh vực, qua đó tạo áp lực lớn lên mục tiêu phát triển bền vững quốc gia, đặc biệt trong ngành lương thực – thực phẩm.

Trong bối cảnh đó, Safoco đã chủ động xây dựng các chiến lược quản lý môi trường và tìm kiếm cơ hội giảm thiểu tác động tiêu cực đến hệ sinh thái. Đối với ngành lương thực – thực phẩm, phát thải khí nhà kính chủ yếu phát sinh từ rác thải thực phẩm, bao gồm tổn thất trong quá trình sản xuất và lãng phí thực phẩm ở khâu tiêu dùng. Theo Công ước

Bảo vệ Thực vật Quốc tế (IPPC), khí metan phát sinh từ thất thoát và lãng phí thực phẩm có mức độ tác động đến biến đổi khí hậu cao gấp ít nhất 28 lần so với CO<sub>2</sub>.

Nhận thức rõ bản chất và nguồn gốc của vấn đề, Safoco đã định hướng phát triển danh mục sản phẩm đa dạng, trong đó tập trung vào các sản phẩm chế biến từ rau củ quả nhằm kéo dài vòng đời sử dụng nguyên liệu, giảm thiểu thất thoát và hạn chế phát thải khí nhà kính. Song song đó, doanh nghiệp đẩy mạnh đầu tư vào nghiên cứu và phát triển, cải tiến máy móc, thiết bị và tối ưu hóa quy trình sản xuất, không chỉ nâng cao chất lượng và hiệu quả vận hành mà còn giảm cường độ phát thải. Những nỗ lực này góp phần khẳng định giá trị “xanh” của sản phẩm Safoco, đáp ứng kỳ vọng ngày càng cao của người tiêu dùng trong nước và quốc tế về phát triển bền vững.

## TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG

### NĂNG LƯỢNG TIÊU THỤ TRỰC TIẾP VÀ GIÁN TIẾP

- Điện: 3.638.357 Kwh.
- Than: 11.430 tấn.

### NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM ĐƯỢC THÔNG QUA CÁC SÁNG KIẾN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

Trong quá trình sản xuất, Safoco xác định tiết kiệm năng lượng là một trọng tâm quản trị nhằm đồng thời kiểm soát chi phí vận hành và giảm thiểu tác động đến môi trường. Việc sử dụng năng lượng hiệu quả

không chỉ góp phần tối ưu hóa quy trình sản xuất mà còn là cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững dài hạn của doanh nghiệp. Cụ thể, công ty đã triển khai nhiều giải pháp cải tiến và nâng cấp thiết bị nhằm giảm tiêu hao điện năng. Các máy móc, thiết bị cũ có hiệu suất thấp hoặc tiềm ẩn nguy cơ rò rỉ điện được thay thế bằng các thiết bị hiện đại, có hiệu suất năng lượng cao hơn. Việc đầu tư này giúp hạn chế lãng phí năng lượng, giảm chi phí điện năng không cần thiết, đồng thời nâng cao tính ổn định và chất lượng của sản phẩm đầu ra. Bên cạnh đó, Safoco thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ đối với toàn bộ hệ thống và thiết bị sản xuất, qua đó bảo đảm vận hành hiệu quả, kéo dài tuổi thọ tài sản và hạn chế các sự cố kỹ thuật dẫn đến tiêu hao năng lượng vượt mức. Song song với các giải pháp kỹ thuật, Safoco áp dụng đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm theo các tiêu chuẩn quốc tế như ISO 9001:2015, ISO 22000:2018, HACCP và FSP. Các hệ thống này không chỉ bảo đảm chất lượng và an toàn sản phẩm mà còn thiết lập khuôn khổ quản lý chặt chẽ, hỗ trợ kiểm soát và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên, bao gồm năng lượng, trong toàn bộ hoạt động sản xuất.

## QUẢN LÝ NGUỒN NGUYÊN VẬT LIỆU

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm trong năm 2025:

- Tổng lượng nguyên vật liệu sử dụng : 25.538 tấn.

- Sản phẩm đóng gói : 14.620 tấn.

Công tác quản lý nguồn nguyên vật liệu tại Safoco được triển khai theo hướng hệ thống và kiểm soát chặt chẽ, tập trung vào tối ưu hóa hiệu quả sử dụng đầu vào và giảm thiểu chất thải trong toàn bộ chuỗi sản xuất. Quy trình tiếp nhận nguyên liệu được kiểm soát nghiêm ngặt, bao gồm việc xác định rõ nguồn gốc xuất xứ, tính minh bạch của quy trình sản xuất, cũng như việc đánh giá và đảm bảo chất lượng nguyên liệu trước khi đưa vào sản xuất. Các nhà cung cấp được yêu cầu cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin liên quan nhằm phục vụ công tác kiểm kê, truy xuất nguồn gốc và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam. Trong quá trình sản xuất, Safoco thực hiện đo lường, theo dõi và đánh giá định kỳ lượng nguyên liệu đầu vào, bảo đảm hoạt động sản xuất bám sát kế hoạch đã phê duyệt, qua đó hạn chế tối đa thất thoát và lãng phí thực phẩm. Đối với phần nguyên liệu dư thừa không được sử dụng trực tiếp, công ty đã xây dựng và áp dụng các phương án tái sử dụng phù hợp, vừa nâng cao hiệu quả khai thác tài nguyên, vừa bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn về chất lượng và an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng và các bên liên quan.



# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### TÁC ĐỘNG LÊN MÔI TRƯỜNG

#### CÁC BÁO CÁO SÁNG KIẾN TIẾT KIỂM NĂNG LƯỢNG VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Dưới định hướng phát triển bền vững và tuân thủ các chuẩn mực môi trường ngày càng khắt khe của thị trường trong nước và quốc tế, Safoco đã chủ động triển khai nhiều sáng kiến tiết kiệm tài nguyên, giảm thiểu tác động môi trường và nâng cao hiệu quả vận hành trong toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh. Các sáng kiến này không chỉ góp phần kiểm soát chi phí trong bối cảnh giá đầu vào gia tăng mà còn củng cố nền tảng phát triển dài hạn của Công ty.

Trước đây, hoạt động sản xuất của Công ty còn phụ thuộc nhiều vào các thiết bị tiêu hao năng lượng cao, hệ thống chiếu sáng và thông gió nhà xưởng chưa được tối ưu, dẫn đến mức tiêu thụ điện và nhiên liệu trên mỗi đơn vị sản phẩm còn cao. Sau quá trình đầu tư, cải tạo và nâng cấp, Safoco đã từng bước thay thế các thiết bị có hiệu suất thấp bằng các lò sấy, lò hấp và dây chuyền sản xuất mới có hiệu suất năng lượng cao hơn; đồng thời cải tạo mái tôn, tăng cường thông gió tự nhiên và sử dụng hệ thống chiếu sáng tiết kiệm điện. Nhờ đó, mức tiêu hao năng lượng trên mỗi tấn sản phẩm được kiểm soát tốt hơn, góp phần giảm chi phí sản xuất và phát thải khí nhà kính gián tiếp.

Trong công tác sử dụng nguyên liệu, trước cải tiến, tại một số công đoạn vẫn tồn tại tình trạng hao hụt và tỷ lệ thu hồi bán thành phẩm chưa tối ưu. Thông qua việc rà soát, chuẩn hóa định mức tiêu hao, cải tiến quy trình sản xuất và tăng cường kiểm soát chất lượng đầu vào, Công ty đã nâng cao tỷ lệ thu hồi thành phẩm, giảm thất thoát nguyên liệu và qua đó giảm lượng chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất. Cách tiếp cận này giúp Safoco đồng thời đạt được mục tiêu tiết kiệm chi phí và bảo vệ môi trường.

Đối với công tác quản lý chất thải, trước đây việc phân loại và tái sử dụng chưa được triển khai đồng bộ trên toàn hệ thống. Hiện nay, Công ty đã thực hiện phân loại chất thải tại nguồn, tăng cường tái sử dụng và tái chế các loại phế phẩm, bao bì phù hợp, đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thu gom và xử lý chất thải theo hệ thống quản lý môi trường ISO 14001. Nhờ đó, lượng chất thải phải xử lý giảm

đần, chi phí môi trường được kiểm soát hiệu quả hơn.

Song song đó, Safoco từng bước cải tiến bao bì theo hướng thân thiện với môi trường. Trước đây, bao bì chủ yếu tập trung vào chức năng bảo quản và nhận diện thương hiệu. Sau cải tiến, Công ty kết hợp việc điều chỉnh bao bì theo quy định mới với định hướng tối ưu hóa thiết kế, giảm lượng vật liệu và mực in sử dụng, đồng thời nghiên cứu các giải pháp vật liệu dễ tái chế. Những thay đổi này giúp giảm áp lực môi trường trong dài hạn mà vẫn đảm bảo yêu cầu về an toàn thực phẩm và chất lượng sản phẩm.

Trong quản trị môi trường, nếu trước đây mục tiêu chính là đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành, thì hiện nay Safoco đã chuyển sang cách tiếp cận chủ động hơn thông qua việc vận hành đồng bộ các hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn quốc tế như ISO 14001 và FSSC 22000. Việc tăng cường giám sát môi trường, an toàn lao động và sức khỏe nghề nghiệp không chỉ giúp Công ty đáp ứng các yêu cầu “xanh” ngày càng khắt khe của các thị trường xuất khẩu mà còn nâng cao uy tín và giá trị thương hiệu Safoco.

Bên cạnh đó, quá trình chuyển đổi số cũng đóng vai trò hỗ trợ tích cực cho mục tiêu tiết kiệm tài nguyên. Trước đây, việc quản lý hồ sơ và dữ liệu còn sử dụng nhiều giấy tờ thủ công; hiện nay, Công ty đã từng bước số hóa dữ liệu, chuẩn hóa quy trình lưu trữ và khai thác thông tin, qua đó giảm sử dụng giấy, nâng cao hiệu quả quản lý và góp phần tiết kiệm tài nguyên một cách bền vững.

Tổng thể, các sáng kiến tiết kiệm và bảo vệ môi trường đã giúp Safoco chuyển dịch từ tư duy “tuân thủ” sang “chủ động phát triển bền vững”, thể hiện qua việc giảm chi phí năng lượng và nguyên liệu trên mỗi đơn vị sản phẩm, giảm phát thải và chất thải, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động và nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn xanh của thị trường quốc tế. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục phát triển ổn định và bền vững trong giai đoạn tới.





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### TIÊU THỤ NƯỚC

#### NGUỒN CUNG CẤP NƯỚC VÀ LƯỢNG NƯỚC SỬ DỤNG

Nguồn cung cấp nước:

- Nguồn nước thủy cục: lượng nước sử dụng là 23.270 m<sup>3</sup>, được sử dụng cho mục đích đưa trực tiếp vào sản xuất sản phẩm và nấu ăn.
- Nguồn nước ngầm khai thác từ tầng sâu (đã qua xử lý, đảm bảo các chỉ tiêu phù hợp với yêu cầu chất lượng theo tiêu chuẩn nước cấp cho sản xuất và sinh hoạt của Bộ Y tế): lượng nước sử dụng là 47.980,3 m<sup>3</sup>, được dùng để: vận hành lò hơi, vệ sinh máy móc, thiết bị, vệ sinh nhà xưởng, tưới cây...

Lượng nước sử dụng trung bình là 4,8 m<sup>3</sup>/tấn sản phẩm.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 18,63%.

Nhằm triển khai hiệu quả chính sách tiết kiệm nước gắn với bảo vệ môi trường, Safoco tập trung tối ưu hóa quy trình sản xuất theo hướng gia tăng tỷ lệ tuần hoàn và tái sử dụng nước, qua đó giảm thiểu nhu cầu sử dụng nước cấp mới trong toàn bộ hoạt động sản xuất. Các thiết bị, hệ thống cấp nước

và xử lý nước thải được kiểm tra, giám sát và bảo trì định kỳ nhằm bảo đảm vận hành ổn định, hiệu quả và hạn chế tối đa tình trạng thất thoát, lãng phí. Ngoài ra, công ty chủ động cải tiến công nghệ sản xuất, áp dụng các giải pháp và phương pháp kỹ thuật tiên tiến nhằm giảm cường độ sử dụng nước tại từng công đoạn. Hệ thống quản lý nước được vận hành một cách chặt chẽ thông qua việc đo lường, theo dõi và kiểm soát mức tiêu thụ nước tại các bộ phận, qua đó kịp thời phát hiện và điều chỉnh các điểm chưa tối ưu. Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, Safoco chú trọng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người lao động đối với việc sử dụng tài nguyên nước. Doanh nghiệp tổ chức các chương trình đào tạo, truyền thông nội bộ và phát động các phong trào tiết kiệm nước, khuyến khích cán bộ nhân viên thực hành các biện pháp sử dụng nước hiệu quả trong sản xuất và sinh hoạt, như hạn chế lãng phí, bảo dưỡng thiết bị đúng quy trình để tránh rò rỉ và điều chỉnh thói quen làm việc hằng ngày. Những nỗ lực này góp phần giảm đáng kể lượng nước tiêu thụ, đồng thời thể hiện cam kết của Safoco trong việc bảo vệ nguồn tài nguyên nước và hướng tới phát triển bền vững trong dài hạn.

### TUÂN THỦ PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Với đặc thù ngành chế biến sản xuất có tác động đáng kể đến môi trường, Safoco luôn tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định trong Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14, đồng thời, Công ty cũng thực hiện nhiều giải pháp nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường: áp dụng công nghệ mới, đầu tư thiết bị và cơ sở hạ tầng, tối ưu hóa quy trình sản xuất, lựa chọn nguyên liệu thân thiện môi trường, xây dựng hệ thống xử lý nước thải, thu gom các chất độc hại trước khi thải ra môi trường...

Ngày 06/12/2023, Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy phép môi trường số 1385/GPMT-STNMT-CCBVT. Trong năm 2025, Công ty không chịu bất kỳ xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.



### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG

Công ty luôn đặt trách nhiệm việc phát triển kinh doanh phải luôn gắn kết trách nhiệm đối với cộng đồng xã hội, do đó các hoạt động thiện nguyện, hoạt động thăm hỏi gia đình khó khăn, phong trào đền ơn đáp nghĩa luôn duy trì hàng năm và được Cổ đông, toàn thể CBCNV hưởng ứng tham gia. Năm 2025, Công ty đã thực hiện các hoạt động từ thiện như:

- Hỗ trợ 1.290 phần quà phục vụ họp mặt đầu năm, Hội nghị điển hình tiên tiến giai đoạn 2020–2025, Hội nghị sơ kết 6 tháng, đồng thời chăm lo cho cán bộ hưu trí Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP nhân dịp Tết Nguyên đán, tổng giá trị hơn 462 triệu đồng;
- Hỗ trợ 3.466 phần quà nhằm chăm lo gia đình chính sách, người có công cách mạng, thương bệnh binh và thân nhân gia đình liệt sĩ nhân Ngày 27/7, hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn đón tết Nguyên đán; ủng hộ chương trình “Ngày hội vì cộng đồng phường Linh Xuân lần thứ I năm 2025”; Quỹ “Vì người nghèo” và hoạt động chào mừng Đại hội Đại biểu MTTQVN phường Bình Tiên nhiệm kỳ 2025–2030, tổng giá trị hơn 843 triệu đồng;
- Hỗ trợ 600 phần quà phối hợp cùng đối tác, nhà cung ứng chăm lo cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, tổng giá trị gần 237 triệu đồng;
- Hỗ trợ 643 phần quà cho Công đoàn và Đoàn Thanh niên Tổng công ty triển khai các hoạt động phong trào và công tác an sinh xã hội: đền ơn đáp nghĩa nhân Ngày Thương binh – Liệt sĩ (27/7); ủng hộ Quỹ Nhân đạo Nghề cá Việt Nam; và phục vụ các kỳ đại hội công đoàn như Đại hội Công đoàn Nông nghiệp và Môi trường Việt Nam nhiệm kỳ 2025–2030, Đại hội Công đoàn cơ sở Cơ quan VP Tổng công ty LTMN và Đại hội Công đoàn Tổng công ty, tổng giá trị gần 258 triệu đồng;

- Hỗ trợ 1.350 phần quà phối hợp cùng Sở Công thương, Sở An toàn thực phẩm và Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư (ITPC) chăm lo gia đình chính sách và Mẹ Việt Nam anh hùng trên địa bàn TP.HCM và cán bộ, công chức và người lao động nhân dịp Tết Nguyên đán, tổng giá trị hơn 463 triệu đồng;
  - Hỗ trợ 9.100 kg sản phẩm Safoco cho Quỹ “Vì người nghèo”, Quỹ “Vì biển đảo quê hương” và cho cán bộ, chiến sĩ đang làm nhiệm vụ tại các đảo thuộc vùng biển Tây Nam và nhà giàn DK1 năm 2025, tổng giá trị hơn 483 triệu đồng;
  - Vận động tất cả CB.CNV trong công ty đóng góp 01 ngày lương ủng hộ đồng bào bị thiệt hại do cơn bão số 10 (Bualoi) gây ra với số tiền hơn 166 triệu đồng;
  - Hỗ trợ Quỹ phòng chống thiên tai năm 2025 với số tiền 200 triệu đồng;
  - Hỗ trợ chương trình làm đường nông thôn tại huyện Củ Chi với số tiền 20 triệu đồng.
- Tổng số tiền thực hiện công tác từ thiện xã hội trong năm 2025 là hơn 3.132 triệu đồng (trong đó: từ nguồn chi phí Công ty 2.266 triệu đồng, Cổ đông đóng góp 700 triệu đồng, Người lao động ủng hộ 166 triệu đồng).





# TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

## Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### SỐ LƯỢNG LAO ĐỘNG, MỨC LƯƠNG TRUNG BÌNH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số lượng CBCNV tại thời điểm 31/12/2025 là 576 người. Về cơ cấu, có 386 lao động nam và 190 lao động nữ.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2025 là 18,4 triệu đồng/người/tháng, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm 2024 (16,9 triệu đồng/người/tháng).

#### CHÍNH SÁCH LAO ĐỘNG NHẪM ĐẢM BẢO SỨC KHỎE, AN TOÀN VÀ PHÚC LỢI CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Safoco luôn ghi nhận và trân trọng những đóng góp quý báu cũng như sự gắn bó của tất cả nhân viên trong suốt thời gian qua. Để hỗ trợ, nâng cao đời sống và tinh thần của người lao động, công ty đã nghiên cứu và triển khai các chính sách đãi ngộ nhằm giữ chân và thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Cụ thể:

Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ các chính sách lao động như: ký kết hợp đồng lao động rõ ràng, đóng đầy đủ các loại bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp theo quy định. Safoco không chỉ chú trọng đến chế độ đãi ngộ vật chất mà còn đặt trọng tâm vào công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe người lao động. Công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ, nhân viên với danh mục kiểm tra được thiết kế ở mức cao hơn yêu cầu thông thường. Bên cạnh các nội dung khám tổng quát theo quy định tại Thông tư 14/2013/TT-BYT, Safoco chủ động bổ sung các hạng mục tầm soát chuyên sâu như đánh giá chức năng gan (GOT, GPT), men gan (GGT), cũng

như sàng lọc các bệnh thương hàn (Widal), viêm gan A và viêm gan E. Song song đó, hệ thống bếp ăn tập thể được vận hành theo quy trình chế biến một chiều, thực hiện kiểm thực ba bước nghiêm ngặt; nguyên liệu sử dụng luôn đảm bảo tươi ngon, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, qua đó đáp ứng đầy đủ yêu cầu về an toàn vệ sinh thực phẩm và dinh dưỡng cho người lao động.

Với những chính sách và cam kết của Safoco trong việc không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo sức khỏe và nâng cao đời sống tinh thần cho toàn thể nhân viên, tạo động lực để mỗi cá nhân gắn bó và cống hiến lâu dài cho công ty.

### CHÍNH SÁCH LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI LAO ĐỘNG

#### HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Sự phát triển của cán bộ công nhân viên là sự phát triển của Safoco. Công ty đặc biệt quan tâm đến công tác đào tạo và phát triển con người. Cụ thể, trong năm 2025, Công ty đã tổ chức huấn luyện, đào tạo nghiệp vụ như:

- Huấn luyện an toàn và kỹ năng thực hành: Huấn luyện sơ cấp cứu cho 32 thành viên đội phản ứng nhanh; Huấn luyện An toàn lao động, Vệ sinh lao động cho 455 lao động trực tiếp sản xuất; Đào tạo chuyên môn vận hành lò hơi cho 08 công nhân kỹ thuật; Tổ chức huấn luyện định kỳ về An toàn vệ sinh thực phẩm cho toàn thể cán bộ công nhân viên (CBCNV) nhằm duy trì các tiêu chuẩn quốc tế.

- Đào tạo nâng cao nghiệp vụ quản trị và tiêu chuẩn quốc tế: Đào tạo và cập nhật kiến thức về hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 cho đội ngũ nhân viên kỹ thuật và quản lý; Tập huấn nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, kỹ năng thanh tra, kiểm tra lao động và giải quyết các tranh chấp phát sinh theo quy định pháp luật mới nhất cho bộ phận nhân sự và quản lý.
- Cập nhật kiến thức thị trường và nghiệp vụ chuyên sâu: Cập nhật các quy định mới về xuất xứ hàng hóa (mã số REX), hướng dẫn khai báo C/O điện tử và các giải pháp ứng phó với thách thức thuế đối ứng cho cán bộ thuộc Phòng Xuất nhập khẩu; Đào tạo về các tiêu chuẩn bền



vững, xu hướng tiêu dùng xanh và cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) để duy trì lợi thế tại các thị trường xuất khẩu khó tính.

- Tiếp cận công nghệ và chuyển đổi số: Cử cán bộ lãnh đạo, nhân sự cấp ủy và thư ký tham

gia tập huấn về ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản trị và điều hành doanh nghiệp; Đào tạo nâng cao nhận thức về an ninh mạng, bảo mật dữ liệu và phòng chống tấn công mạng cho đội ngũ nhân viên khối văn phòng.

### BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG THỊ TRƯỜNG VỐN XANH THEO HƯỚNG DẪN CỦA UBCKNN

Hoạt động thị trường vốn xanh được triển khai nhằm huy động và phân bổ nguồn lực tài chính cho các doanh nghiệp thực hiện các dự án phát triển xanh và bảo vệ môi trường thông qua các công cụ tài chính phù hợp. Đây là một định hướng mới có ý nghĩa quan trọng, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành nhằm thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi sang các mô hình sản xuất và kinh doanh thân thiện với môi trường, phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững của quốc gia. Trong bối cảnh đó, Safoco chủ động theo dõi, cập nhật

và tiếp thu đầy đủ các chủ trương, hướng dẫn và thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời nghiêm túc nghiên cứu và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan. Trên cơ sở này, trong thời gian tới, Công ty tiếp tục đẩy mạnh đầu tư nâng cấp máy móc, thiết bị, cải tiến quy trình sản xuất gắn với các tiêu chí môi trường, hướng tới nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên, giảm phát thải và hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng xanh, phát triển bền vững trong dài hạn.





## CHƯƠNG 3

### BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Kế hoạch phát triển trong tương lai

Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Báo cáo tác động liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty





# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025 tiếp tục là một năm đầy thách thức đối với kinh tế toàn cầu khi các xung đột địa chính trị, cạnh tranh chiến lược giữa các cường quốc và xu hướng bảo hộ thương mại chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Biến đổi khí hậu và thời tiết cực đoan diễn biến ngày càng khó lường, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh năng lượng, an ninh lương thực và làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu. Bên cạnh đó, chiến tranh thuế quan và biến động tỷ giá tạo thêm áp lực lên chi phí sản xuất và thương mại quốc tế. Tuy nhiên, bức tranh chung cũng xuất hiện những tín hiệu tích cực khi lạm phát tại nhiều nền kinh tế lớn tiếp tục được kiểm soát, chính sách thuế quan thực tế của Hoa Kỳ thấp hơn so với các tuyên bố ban đầu, cùng với làn sóng đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ mới và trí tuệ nhân tạo (AI), qua đó từng bước cải thiện năng suất và năng lực cạnh tranh của các quốc gia.

Trong năm 2025, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến ngày càng khắc nghiệt. Trong 6 tháng đầu năm, nắng nóng gay gắt xuất hiện sớm, kéo dài tại khu vực miền Bắc, Tây Nguyên, Nam Bộ với cường độ cao hơn trung bình nhiều năm (nhiệt độ có nơi lên đến 40°C) làm sụt giảm nhu cầu mua sắm, đi lại của người dân. Sang nửa cuối năm, các đợt bão lũ nghiêm trọng liên tiếp xảy ra ở các tỉnh miền Trung, gây ngập lụt trên diện rộng, kho hàng của một số đại lý bị ngập nước, hàng hóa bị hư hỏng, thiệt hại nặng nề. Trong thời gian tránh lũ, người dân ưu tiên dùng thực phẩm ăn liền, tiện lợi, trong khi đặc thù sản phẩm của Safoco cần qua công đoạn nấu, sơ chế nên sản lượng tiêu thụ tại khu vực này sụt giảm đáng kể.

Không chỉ chịu ảnh hưởng của thời tiết, thị trường nội địa còn chịu sức ép cạnh tranh gay gắt. Tại kênh siêu thị hiện đại, nhiều đối thủ tận dụng triệt để các chương trình kích cầu tiêu dùng do Bộ Công Thương phát động, với hạn mức khuyến mại được phép lên đến 100% nhằm xả hàng tồn, khiến cuộc chiến giành thị phần vô cùng khốc liệt. Đồng thời, Safoco còn chịu áp lực từ các sản phẩm cùng chủng loại nhập khẩu giá rẻ, đang được bán tràn lan trên các sàn thương mại điện tử. Chính vì vậy, Công ty buộc phải liên tục tung ra các chương trình

khuyến mãi sốc, tăng mức chiết khấu, chấp nhận lợi nhuận giảm, để không bị mất thị phần.

Trong khi đó, ở kênh đại lý truyền thống lại gặp khó khăn khi Luật Thuế GTGT (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/7/2025 đặt ra yêu cầu bắt buộc về hóa đơn điện tử cùng quy định thanh toán không dùng tiền mặt đối với một số giao dịch, bao gồm cả hộ kinh doanh cá thể. Quy định mới này tạo rào cản tâm lý lớn đối với hệ thống tiểu thương cũng như các cửa hàng nhỏ lẻ tại chợ truyền thống. Do tâm lý lo ngại thủ tục hành chính phức tạp, chi phí vận hành phát sinh, nhiều điểm bán lẻ đã chủ động thu hẹp quy mô nhập hàng, thậm chí tạm ngừng kinh doanh, khiến sản lượng tiêu thụ của các đại lý bị sụt giảm so với cùng kỳ.

Ngoài ra, thị trường xuất khẩu tiếp tục đối mặt nhiều thách thức khi xu hướng bảo hộ ngày càng tăng tại các thị trường lớn, rào cản thương mại không chỉ siết chặt kiểm soát xuất xứ, chất lượng mà còn mở rộng sang các yêu cầu khắt khe về tiêu chuẩn xanh, giảm phát thải carbon. Đáng chú ý, từ đầu quý III/2025, Hoa Kỳ áp dụng mức thuế 20% đối với hàng hóa từ Việt Nam, khiến giá sản phẩm vào thị trường Mỹ tăng, làm giảm sức cạnh tranh so với đối thủ quốc tế. Đồng thời, tỷ giá đồng nội tệ của một số nước Châu Á (Hàn Quốc, Nhật Bản...) cũng liên tục biến động so với đồng USD, làm tăng chi phí nhập khẩu của các đối tác ở thị trường này, chính vì vậy, Công ty buộc phải giảm giá bán, tăng mức chiết khấu để giữ chân khách hàng và gia tăng sản lượng tiêu thụ.

Ngoài các biến động của thị trường, hoạt động sản xuất kinh doanh năm qua còn chịu áp lực lớn về chi phí do phải thực hiện đồng thời các thay đổi bắt buộc trên bao bì. Cụ thể: thực hiện Thông tư 29/2023/TT-BYT của Bộ Y tế, Công ty đã phải điều chỉnh nội dung thành phần dinh dưỡng và cập nhật lại thông tin địa chỉ mới của công ty trên toàn bộ bao bì, chi phí phát sinh tăng do phải làm lại toàn bộ trực in, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm. Mặt khác, thực hiện Quyết định 79/2024/QĐ-UBND ngày 21/10/2024 của UBND TP.HCM về bảng giá đất mới đã khiến chi phí thuê đất của Công ty tăng từ 11 tỷ đồng lên 13,7 tỷ đồng (phát sinh tăng thêm

2,7 tỷ đồng). Bên cạnh đó, giá nguyên nhiên phụ liệu (gạo, tinh bột gạo, bột găm...) cũng đồng loạt tăng từ 15% – 20%, Công ty phải tăng cường kiểm soát

### Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH 2025/ KH 2025	Tăng/ giảm
1	Doanh thu thuần	723,78	780,00	738,28	94,65	14,50
2	Lợi nhuận trước thuế	60,86	61,00	61,53	100,87	0,67
3	Lợi nhuận sau thuế/DTT (%)	6,58		6,58		0,01
4	Lợi nhuận sau thuế/VCSH (%)	26,61		27,00		0,39

Kết thúc năm 2025, doanh thu thuần của Công ty đạt 738,28 tỷ đồng, hoàn thành 94,65% kế hoạch năm. So với năm 2024, doanh thu ghi nhận mức tăng trưởng 14,50% so với cùng kỳ, phản ánh nỗ lực rõ nét của Công ty trong việc mở rộng quy mô tiêu thụ, cải thiện độ phủ thị trường và khai thác hiệu quả các kênh bán hàng, trong bối cảnh sức mua thị trường nội địa phục hồi chậm và cạnh tranh ngày càng gia tăng. Việc chưa hoàn thành kế hoạch doanh thu chủ yếu đến từ các yếu tố khách quan của thị trường, tuy nhiên mức tăng trưởng cao so với năm trước cho thấy khả năng thích ứng linh hoạt của Ban điều hành trước biến động môi trường kinh doanh. Bên cạnh đó, lợi nhuận trước thuế năm 2025 ghi nhận đạt 61,53 tỷ đồng, đạt 100,87% kế hoạch và tăng 0,67% so với năm 2024. Kết quả này đạt được trong bối cảnh chi phí đầu vào chịu nhiều áp lực, bao gồm giá nguyên liệu, chi phí thuê đất theo khung giá mới và các chi phí phát sinh liên quan đến việc điều chỉnh bao bì, nhãn mác theo quy định pháp luật. Việc hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận trước thuế cho thấy Công ty đã kiểm soát chi phí hiệu quả, đồng thời linh hoạt trong điều hành sản xuất, quản trị giá vốn và tối ưu cơ cấu sản phẩm.

Ngoài ra, hoạt động xuất khẩu trong năm tiếp tục được duy trì ổn định nhờ chính sách giá linh hoạt, mở rộng thị trường và tăng cường xúc tiến thương mại, qua đó góp phần bù đắp những khó khăn của thị trường nội địa. Nhìn chung, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 phản ánh đúng thực tiễn thị trường, đồng thời khẳng định năng lực điều hành thận trọng, linh hoạt của Ban lãnh đạo, tạo nền tảng vững chắc cho các mục tiêu tăng trưởng bền vững trong giai đoạn tiếp theo. Về hiệu quả sinh lời, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (ROS) đạt 6,58%, duy trì ổn định so với năm 2024, phản ánh định hướng cân bằng giữa mục tiêu lợi nhuận và việc chủ động chia sẻ chi phí nhằm giữ vững sức

chí phí, tối ưu quy trình sản xuất, ổn định giá bán để duy trì năng lực cạnh tranh trên thị trường.

cạnh tranh và hỗ trợ tiêu thụ. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) đạt 27,00%, tăng so với mức 26,61% của năm 2024, cho thấy hiệu quả sử dụng vốn tiếp tục được cải thiện trên nền tảng cơ cấu vốn an toàn và chính sách hạn chế sử dụng đòn bẩy tài chính.





# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

### Những tiến bộ công ty đã đạt được

Trong năm 2025, thương hiệu Safoco tiếp tục được củng cố vững chắc, khẳng định vị thế là doanh nghiệp thực phẩm uy tín hàng đầu với hơn 30 năm hình thành và phát triển bền vững. Các sản phẩm của Công ty duy trì chất lượng ổn định, đáp ứng đầy đủ các quy định của Bộ Y tế và các tiêu chuẩn quốc tế khắt khe như tiêu chuẩn của khối EU, FDA Hoa Kỳ, FDA Hàn Quốc (KFDA), Halal và Free Gluten, qua đó nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu. Công ty duy trì và vận hành hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm theo các tiêu chuẩn ISO 9001:2015, ISO 22000:2018, HACCP và FSSC 22000; đồng thời tiếp tục áp dụng hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015 và hệ thống quản lý an toàn, sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018. Trong năm, các hệ thống này đã được các tổ chức chứng nhận uy tín như QMS và SGS đánh giá giám sát định kỳ và ghi nhận đáp ứng đầy đủ yêu cầu tiêu chuẩn, thể hiện sự tuân thủ nghiêm ngặt và tính hiệu quả trong công tác quản trị, vận hành.

Ngày 25/02/2025, Công ty đã hoàn tất đánh giá và tái cấp chứng nhận HALAL cho các dòng sản phẩm Safoco, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt về thành phần và quy trình sản xuất theo đúng quy định tôn giáo và tiêu chuẩn quốc tế.

Ngày 19/3/2025, Công ty đã tiếp Đoàn kiểm tra của Sở An toàn thực phẩm TP.HCM theo Quyết định số 355/QĐ-SATTP. Qua kiểm tra, Đoàn đánh giá cao công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại Công ty: nhà xưởng bố trí khoa học, riêng biệt, thông thoáng; dây chuyền sản xuất hiện đại, phần lớn đã được tự động hóa; nguồn nguyên liệu sử dụng có xuất xứ rõ ràng, quy trình sản xuất tuân thủ đúng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

Ngày 21/5/2025, Công ty đã hoàn tất việc đánh giá hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tại xưởng sản xuất bánh tráng theo yêu cầu của khách hàng ABWF.

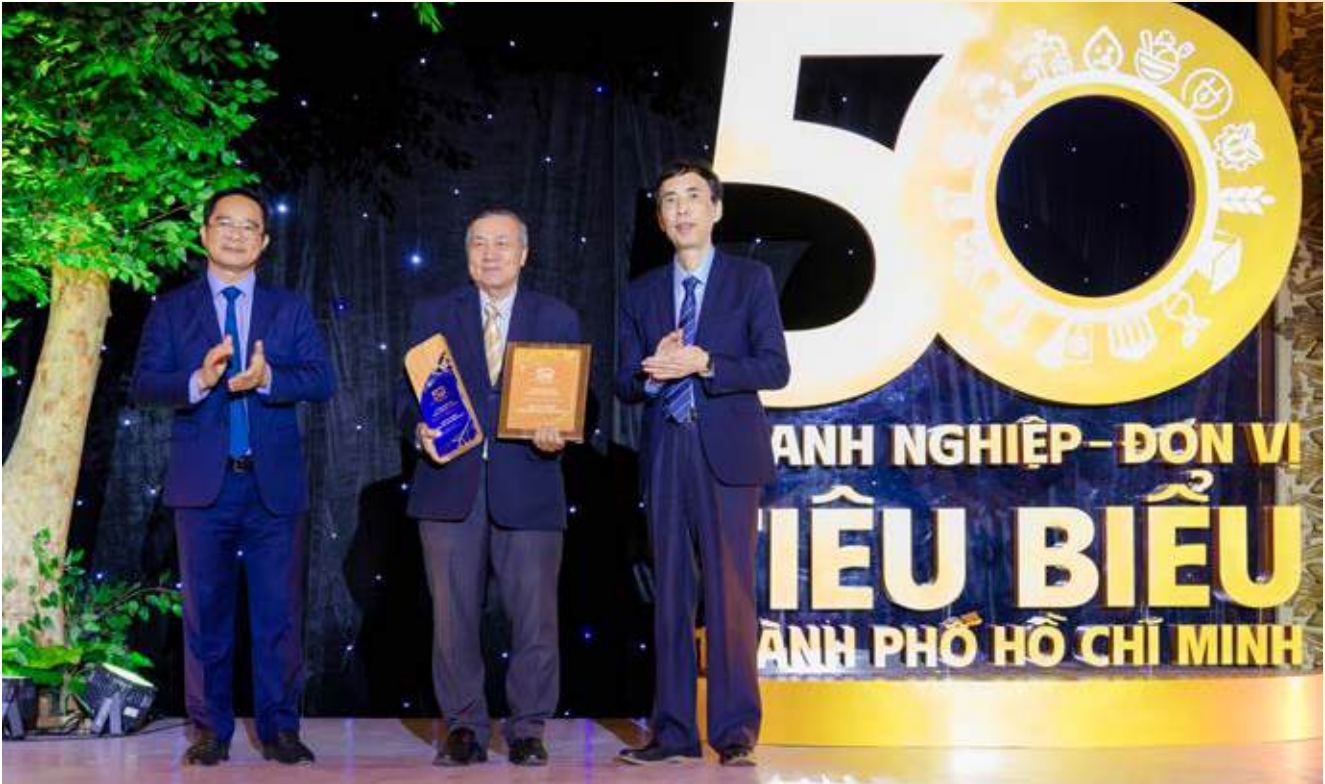
Ngày 23/6/2025, Tổ kiểm tra an toàn thực phẩm của Tổng công ty Lương thực miền Nam đã đến kiểm tra và ghi nhận Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm. Đoàn kiểm tra đề nghị Công ty tiếp tục duy trì và bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh ổn định, liên tục.

Ngày 08/07/2025, tổ chức SGS đã tiến hành đánh giá giám sát lần 01 Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm FSSC 22000 của xưởng sản xuất bánh tráng, kết quả đạt yêu cầu.

Ngày 15/09/2025 tổ chức QMS đánh giá giám sát lần 1 Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000:2018, HACCP; Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001:2015; Hệ thống quản lý an toàn & sức khỏe nghề nghiệp ISO 45001:2018 và kết quả đạt yêu cầu.

Năm 2025, sản phẩm Safoco tiếp tục được người tiêu dùng bình chọn là Hàng Việt Nam chất lượng cao; Hàng Việt Nam chất lượng cao chuẩn hội nhập; Top 10 Công ty thực phẩm uy tín (nhóm ngành thực phẩm khô, đồ ăn liền).

Ngoài ra, trong năm 2025 Safoco liên tiếp đạt được các giải thưởng 50 Doanh nghiệp tiêu biểu có thương hiệu và sản phẩm chủ lực của TP Hồ Chí Minh; Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh Châu Á; Top 5 Thương hiệu mạnh Quốc gia; Top 5 Thương hiệu mạnh ASEAN; Top 5 Doanh nghiệp tiêu biểu Châu Á; Sản phẩm – Dịch vụ chất lượng ASEAN; Top 10 Thương hiệu dẫn đầu Việt Nam; Top 10 Thương hiệu xuất sắc Châu Á; Top 10 Sản phẩm – Dịch vụ Chuẩn xanh, bền vững; Top 10 Thương hiệu xuất sắc Châu Á – Thái Bình Dương.



**Safoco đảm bảo cung cấp cho khách hàng những sản phẩm đạt chất lượng tốt nhất.**

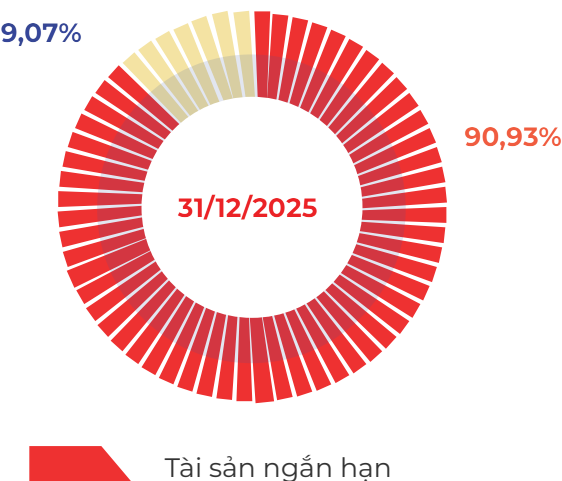
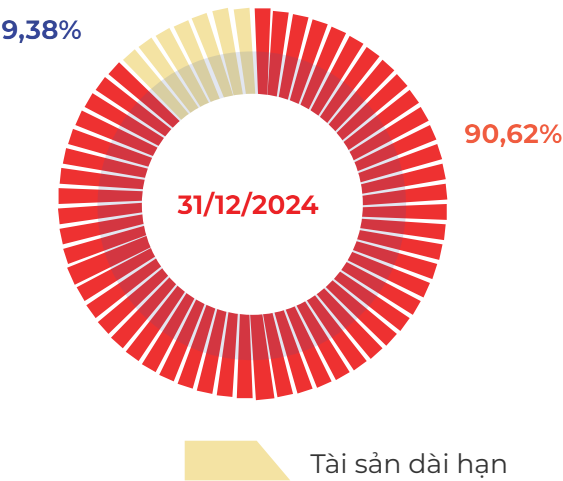


# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## Tình hình tài chính

### Tình hình tài sản

Đơn vị tính: Đồng				
STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	%Tăng/giảm
1	Tài sản ngắn hạn	234,801	235,481	0,29%
2	Tài sản dài hạn	24.294	23,491	-3,30%
3	Tổng tài sản	259,095	258,972	-0,05%



Trong năm 2025, quy mô tổng tài sản của SAFOCO được duy trì ổn định ở mức 258,97 tỷ đồng, gần như không thay đổi so với năm 2024. Trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều biến động, việc giữ vững quy mô tài sản phản ánh định hướng quản trị thận trọng, tập trung vào hiệu quả sử dụng vốn và bảo toàn nguồn lực, thay vì mở rộng quy mô bằng mọi giá. Cơ cấu tài sản tiếp tục nghiêng mạnh về tài sản ngắn hạn, chiếm 90,93% tổng tài sản, qua đó khẳng định ưu tiên chiến lược của Công ty đối với tính thanh khoản và khả năng linh hoạt trong bối cảnh vĩ mô còn nhiều biến động. Tài sản ngắn hạn đạt 235,48 tỷ đồng, tăng nhẹ 0,29% so với năm trước. Trong đó, tiền và các khoản tương đương tiền đạt 58,77 tỷ đồng. Mặc dù tổng giá trị giảm so với năm 2024, cơ cấu bên trong có sự dịch chuyển rõ nét, khi Công ty chủ động chuyển từ tiền mặt sang các khoản tương đương tiền có kỳ hạn ngắn. Sự điều chỉnh này là vì SAFOCO chủ động tối

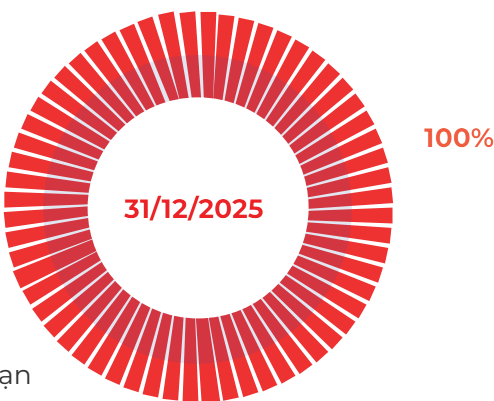
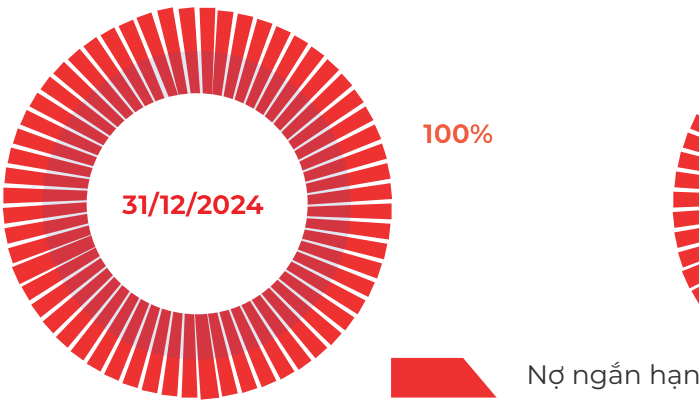
ưu hóa quản trị dòng tiền, vừa bảo đảm khả năng thanh toán tức thời, vừa nâng cao hiệu quả sinh lời trên nguồn vốn nhàn rỗi mà không làm gia tăng rủi ro. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng từ 55 tỷ đồng lên 67 tỷ đồng, phản ánh định hướng sử dụng vốn linh hoạt và chủ động hơn trong quản lý tài sản lưu động. Đây là bước đi phù hợp trong bối cảnh Công ty chưa triển khai đầu tư lớn vào tài sản cố định, đồng thời tận dụng tình hình thuận lợi của thị trường để gia tăng hiệu quả sử dụng vốn trong ngắn hạn. Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 5,1%, chủ yếu đến từ việc kiểm soát tốt công nợ phải thu khách hàng, thể hiện kỷ luật tài chính và chất lượng doanh thu được cải thiện. Hàng tồn kho giảm từ 63,7 tỷ đồng xuống 55,8 tỷ đồng, do Công ty đã chủ động điều chỉnh quy mô sản xuất và dự trữ nguyên vật liệu phù hợp với nhu cầu thị trường, qua đó hạn chế rủi ro tồn kho và giải phóng vốn lưu động. Tài sản ngắn hạn khác tăng lên, chủ yếu đến từ thuế

giá trị gia tăng được khấu trừ, phản ánh hoạt động sản xuất – kinh doanh vẫn được duy trì liên tục và có chiều sâu. Ở chiều ngược lại, tài sản dài hạn giảm nhẹ 3,3%, xuống còn 23,49 tỷ đồng, chiếm 9,07% tổng tài sản. Tài sản cố định tiếp tục ở mức thấp do phần lớn đã được khấu hao trong các năm trước, trong khi quyền sử dụng đất vẫn được giữ nguyên giá trị, đóng vai trò là nền tảng tài sản ổn định và bền vững của Công ty. Việc không mở rộng đầu tư dàn trải vào tài sản dài hạn trong giai đoạn

này là lựa chọn có chủ đích, giúp SAFOCO bảo toàn nguồn lực và duy trì sự linh hoạt chiến lược. Tổng thể, cơ cấu tài sản năm 2025 phản ánh rõ triết lý quản trị xuyên suốt của SAFOCO là ưu tiên an toàn, tính bền vững, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và chuẩn bị sẵn sàng nguồn lực cho các cơ hội đầu tư trong tương lai. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty củng cố vị thế, thích ứng linh hoạt với chu kỳ thị trường và hướng tới tăng trưởng bền vững trong trung và dài hạn.

### Tình hình nợ phải trả

Đơn vị tính: Đồng				
STT	Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2025	%Tăng/giảm
1	Nợ ngắn hạn	80.214	78.908	-1,63%
2	Nợ dài hạn	-	-	-
3	Tổng nợ phải trả	80.214	78.908	-1,63%



Trong năm 2025, tình hình nợ phải trả của SAFOCO tiếp tục được kiểm soát theo hướng thận trọng và chủ động, phù hợp với định hướng quản trị tài chính an toàn trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Tổng nợ phải trả tại thời điểm cuối năm đạt 78,9 tỷ đồng, giảm 1,63% so với năm 2024, và toàn bộ đều là nợ ngắn hạn, không phát sinh vay nợ tài chính hay nghĩa vụ nợ dài hạn. Cơ cấu này cho thấy Công ty duy trì được mức độ độc lập tài chính cao, hạn chế rủi ro lãi suất và áp lực thanh khoản, đồng thời bảo đảm sự linh hoạt trong điều hành dòng tiền. Các khoản phải trả người lao động tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng nợ ngắn hạn, phản ánh đặc thù hoạt động sản xuất và cam kết nhất quán của Công ty trong việc đảm bảo đầy đủ, kịp thời quyền lợi cho người lao động, qua đó góp phần ổn định nguồn nhân lực và duy trì hiệu quả

vận hành. Khoản phải trả người bán tăng so với năm trước, do nhu cầu duy trì nguồn cung nguyên vật liệu ổn định và tận dụng hiệu quả tín dụng thương mại nhằm tối ưu hóa vốn lưu động mà không làm gia tăng chi phí tài chính. Đáng chú ý, khoản người mua trả tiền trước ghi nhận mức tăng đáng kể, cho thấy sự cải thiện về niềm tin của khách hàng cũng như khả năng triển khai đơn hàng và uy tín thương hiệu của SAFOCO trên thị trường. Các nghĩa vụ với Nhà nước và chi phí phải trả được duy trì ở mức hợp lý, phản ánh việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và kỷ luật tài chính chặt chẽ. Tổng thể, cơ cấu nợ phải trả năm 2025 tiếp tục ở trạng thái lành mạnh, tạo nền tảng vững chắc cho sự ổn định tài chính và sẵn sàng hỗ trợ các kế hoạch phát triển trong giai đoạn tiếp theo.



# BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

## Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

### Về cơ cấu tổ chức

Công ty luôn chú trọng xây dựng chính sách tuyển dụng minh bạch, công bằng và hiệu quả nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao. Quy trình tuyển dụng được thiết kế khoa học, phù hợp với từng vị trí và yêu cầu công việc, đảm bảo chọn lọc được những ứng viên có năng lực và tiềm năng phát triển. Đồng thời, công ty cũng tạo điều kiện để ứng viên trải nghiệm môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, qua đó thu hút nhân tài từ khắp nơi. Về chính sách ưu đãi và phúc lợi, công ty cam kết mang đến chế độ đãi ngộ cạnh tranh, bao gồm lương thưởng phù hợp với hiệu quả công việc và vị trí đảm nhiệm.

Tại thời điểm 31/12/2025, tổng số lao động của công ty ước tính là 576 người, tăng 1,23% so với năm 2024, về cơ cấu có 386 nam và 190 nữ. Cơ cấu này phản ánh sự phân bổ nhân sự phù hợp với tính chất công việc, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty. Các vị trí lao động được phân chia hợp lý, dựa trên đặc thù từng ngành nghề và năng lực chuyên môn, tạo điều kiện để tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả làm việc.

## Kế hoạch phát triển trong tương lai

### Công tác sản xuất

Tăng cường công tác kiểm tra từ nguyên liệu đầu vào đến thành phẩm cuối cùng, đảm bảo sản phẩm có chất lượng tốt nhất trước khi đưa ra thị trường. Kiểm soát tiêu hao chi phí nguyên liệu, cải tiến quy trình sản xuất, tăng thu hồi thành phẩm, nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh với các sản phẩm cùng chủng loại trên thị trường.

Cập nhật kịp thời các quy định về phụ gia thực phẩm, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm của Bộ Y tế và các quy chuẩn khắt khe của một số nước nhập khẩu, các quy định của EU, Codex, nắm vững các quy định về nhãn mác, bao bì, truy xuất nguồn gốc...

### Công tác kinh doanh

Năm 2026, dự báo tình hình kinh doanh sẽ tiếp tục gặp rất nhiều khó khăn, để hoàn thành kế hoạch đề ra, Ban Tổng Giám đốc sẽ cùng với lãnh đạo phòng kinh doanh nội địa ưu tiên đi công tác thị trường, làm việc trực tiếp với các đại lý, nhà phân phối ở các tỉnh, thành, để có những quyết sách nhanh, quyết liệt, kịp thời hỗ trợ các đại lý bán hàng, phủ kín thị trường. Đối với tất cả hệ thống siêu thị, Công ty bố trí nhân viên thị trường thay phiên chất xếp hàng hóa liên tục trên các quầy kệ, đôi khi phải huy động nhân viên nghiệp vụ của các phòng ban cùng hỗ trợ chất xếp hàng hóa. Xây dựng các chính sách khuyến mãi, chiết khấu phù hợp để đẩy mạnh sản lượng bán ra một cách nhanh chóng. Đàm phán và chuẩn

bị ký kết hợp đồng kinh tế với các khách hàng đại lý và hệ thống siêu thị năm 2026. Tăng cường tham gia các hội chợ, triển lãm, chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài nước nhằm quảng bá thương hiệu, giới thiệu sản phẩm rộng rãi đến người tiêu dùng và mở rộng cơ hội tiếp cận thị trường mới. Thị trường xuất khẩu, Công ty tiếp tục đi khảo sát thị trường ở Malaysia, Indonesia, Singapore, Thái Lan... và tiếp tục tham gia cùng với các Đoàn giao dịch xúc tiến thương mại do Cục Xúc tiến thương mại và Trung tâm xúc tiến thương mại TP.HCM (ITPC) tổ chức để khảo sát, mở rộng thêm khách hàng xuất khẩu.

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026	TH năm 2025	TH năm 2024
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	750.000	747.390	732.110
1.1	Công nghiệp	Triệu đồng	721.000	718.171	705.056
1.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	20.000	20.111	18.722
1.3	Khác	Triệu đồng	9.000	9.108	8.332
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	15.000	14.620	14.329
2.1	Mì	Tấn	3.800	4.204	3.449
2.2	Nui	Tấn	4.500	3.911	4.913
2.3	Bún	Tấn	4.000	4.010	3.587
2.4	Bánh tráng	Tấn	2.700	2.495	2.380
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	14.200	14.013	13.808
3.1	Mì	Tấn	3.600	3.805	3.570
3.2	Nui	Tấn	4.300	3.901	4.284
3.3	Bún	Tấn	4.000	3.767	3.766
3.4	Bánh tráng	Tấn	2.300	2.540	2.188
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	61.000	61.530	60.860
4.1	Công nghiệp	Triệu đồng	52.200	50.089	50.785
4.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	2.800	2.897	2.699
4.3	Khác	Triệu đồng	6.000	8.544	7.376
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	25.000	30.254	29.571

## Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán

Không có





# BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

Đoàn nữ doanh nhân VCCI đến thăm đại sứ quán  
Việt Nam tại Nhật Bản

## Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục xác định công tác bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên là một trong những trụ cột quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh chịu nhiều áp lực từ chi phí đầu vào gia tăng và biến động thị trường, Công ty vẫn duy trì việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật về môi trường, đồng thời từng bước cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên và kiểm soát tác động môi trường trong toàn bộ quá trình sản xuất.

Về tiêu thụ nước: Công ty tiếp tục triển khai các biện pháp kiểm soát và tiết kiệm nước trong sản xuất, đặc biệt tại các khâu sử dụng nước với cường độ cao. Hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải được vận hành ổn định, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và được kiểm tra, giám sát định kỳ. Nước thải phát sinh trong quá trình sản xuất được thu gom và xử lý đạt quy chuẩn trước khi xả thải ra môi trường, góp phần hạn chế tối đa tác động tiêu cực đến hệ sinh thái xung quanh.

Về tiêu thụ năng lượng: Công ty chú trọng tối ưu hóa việc sử dụng điện và nhiên liệu thông qua việc nâng cấp, cải tạo máy móc thiết bị, tăng cường tự

động hóa và cải tiến quy trình sản xuất. Các giải pháp kỹ thuật như điều chỉnh chế độ vận hành hợp lý, bảo trì thiết bị định kỳ và nâng cao ý thức tiết kiệm năng lượng của người lao động đã góp phần giảm hao phí năng lượng trên một đơn vị sản phẩm, qua đó hỗ trợ kiểm soát chi phí và giảm phát thải gián tiếp.

Về phát thải và chất thải: Công ty thực hiện phân loại, thu gom và xử lý chất thải rắn theo đúng quy định; chất thải nguy hại được quản lý riêng biệt và chuyển giao cho các đơn vị có chức năng xử lý theo hợp đồng. Khí thải phát sinh từ hoạt động sản xuất được kiểm soát thông qua việc vận hành đúng quy trình các thiết bị xử lý và tuân thủ các tiêu chuẩn môi trường hiện hành. Trong năm 2025, Công ty không ghi nhận sự cố môi trường nghiêm trọng, không bị xử phạt vi phạm hành chính liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

Song song với đó, hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015 tiếp tục được SAFOCO duy trì và vận hành hiệu quả. Công ty đã được tổ chức chứng nhận đánh giá giám sát định kỳ và xác nhận đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của

tiêu chuẩn, thể hiện tính tuân thủ, minh bạch và cam kết lâu dài trong công tác quản lý môi trường. Nhìn chung, các chỉ tiêu môi trường trong năm 2025 được kiểm soát ở mức an toàn và phù hợp với quy mô hoạt động của Công ty. Đây là nền tảng

## Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Người lao động luôn được xác định là tài sản cốt lõi, nền tảng cho sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty. Trong năm 2025, mặc dù hoạt động sản xuất kinh doanh chịu tác động đồng thời từ nhiều yếu tố bất lợi của thị trường và chi phí đầu vào gia tăng, Ban Tổng Giám đốc vẫn kiên định quan điểm duy trì môi trường làm việc an toàn, ổn định, bảo đảm việc làm, thu nhập và quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Công tác an toàn, vệ sinh lao động tiếp tục được Công ty chú trọng và triển khai đồng bộ theo các tiêu chuẩn quản lý hiện hành. Trong năm, Công ty đã tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 455 lao động trực tiếp sản xuất, huấn luyện 32 thành viên đội sơ cấp cứu, đào tạo 08 công nhân vận hành lò hơi, đồng thời thực hiện huấn luyện an toàn vệ sinh lao động nhóm 5 cho 02 cán bộ phụ

quan trọng để SAFOCO tiếp tục triển khai các giải pháp tiết kiệm tài nguyên, giảm phát thải và hướng tới mô hình sản xuất bền vững hơn trong các giai đoạn tiếp theo

trách theo đúng quy định. Các chương trình đào tạo được tổ chức định kỳ, bám sát đặc thù sản xuất nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng phòng ngừa rủi ro và khả năng ứng phó với các tình huống khẩn cấp tại nơi làm việc.

Công ty thực hiện đầy đủ việc khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động, ngoài các nội dung theo quy định của Bộ Y tế còn bổ sung thêm các hạng mục chuyên sâu như tầm soát chức năng gan, men gan, thương hàn, viêm gan A và E, cũng như các nội dung khám bổ sung dành cho lao động nữ. Qua đó, Công ty chủ động theo dõi, bảo vệ và nâng cao sức khỏe người lao động, góp phần duy trì lực lượng lao động ổn định, có năng suất và gắn bó lâu dài.

Song song với đó, Công ty duy trì đầy đủ việc trang bị phương tiện bảo hộ cá nhân phù hợp với từng vị





## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI CỦA CÔNG TY

trí công việc; tổ chức đo kiểm môi trường lao động định kỳ nhằm kiểm soát các yếu tố có hại; bảo đảm nhà xưởng thông thoáng, dây chuyền sản xuất được đầu tư cải tạo, nâng cấp theo hướng an toàn và tự động hóa. Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn ISO 45001:2018 tiếp tục được vận hành hiệu quả và được các tổ chức đánh giá độc lập xác nhận đạt yêu cầu trong năm 2025.

Chế độ tiền lương, phúc lợi và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ, đúng quy định pháp luật và thỏa ước lao động tập thể. Tiền lương bình quân năm 2025 đạt 18,412 triệu đồng/người/tháng, bảo đảm đời sống và tạo động

lực làm việc cho người lao động trong bối cảnh chi phí sinh hoạt tăng cao. Công ty duy trì bếp ăn tập thể bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, chế độ ăn đủ dinh dưỡng; đồng thời thực hiện đầy đủ các chính sách phúc lợi nhân dịp lễ, Tết, chăm lo cho lao động nữ và con em người lao động.

Những nỗ lực trong công tác chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động đã được các tổ chức ghi nhận. Năm 2025, Công ty vinh dự được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xét chọn là “Doanh nghiệp tiêu biểu vì Người lao động”, khẳng định cam kết lâu dài của Safoco trong việc xây dựng môi trường làm việc an toàn, nhân văn và phát triển bền vững.

### Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Với triết lý kinh doanh “Đặt lợi ích sức khỏe người tiêu dùng lên trên hết”, Công ty luôn xác định chất lượng sản phẩm là yếu tố quyết định sự sống còn của doanh nghiệp, người lao động là tài sản vô giá, kinh doanh phải đảm bảo hài hòa lợi ích Công ty – Cổ đông – Người lao động và các bên liên quan, quản trị nguồn vốn tốt, bảo vệ môi trường, có trách

nhiệm với xã hội, tuân thủ nghĩa vụ đóng góp với Nhà nước. SAFOCO luôn tự tin rằng với sự nỗ lực không ngừng nghỉ, luôn năng động, đổi mới, sáng tạo, nắm bắt kịp thời xu hướng phát triển bền vững, trong tương lai các sản phẩm mang thương hiệu Safoco sẽ tiếp tục vươn xa, chinh phục được các thị trường khó tính nhất, phát huy giá trị và khẳng

định vị thế của SAFOCO - Thương hiệu quốc gia Việt Nam trên thị trường quốc tế. Công ty cam kết luôn chú trọng đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm thông qua các quy trình nghiêm ngặt như:

Kiểm soát toàn diện: Giám sát chặt chẽ từ nguồn nguyên phụ liệu đầu vào đến bao bì đóng gói, đảm bảo đạt tiêu chuẩn an toàn.

Quản lý chất lượng quốc tế: Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn quốc tế như ISO và HACCP, đảm bảo sản phẩm an toàn, chất lượng cao.

Minh bạch thông tin sản phẩm: Cung cấp đầy đủ thông tin về thành phần, cách sử dụng và thời gian bảo quản, giúp người tiêu dùng dễ dàng lựa chọn và sử dụng sản phẩm một cách an tâm.

Đối với các hoạt động an sinh xã hội và từ thiện, SAFOCO đã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị – xã hội và Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP để triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực. Cụ thể, Công ty đã trao tặng 1.290 phần quà phục vụ các hoạt động chăm lo cán bộ hưu trí và các sự kiện cộng đồng đầu năm với tổng giá trị hơn 462 triệu đồng. Đồng thời, SAFOCO tiếp tục triển khai các

chương trình hỗ trợ 3.466 phần quà dành cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, thương bệnh binh, hộ nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều địa phương, với tổng giá trị hơn 843 triệu đồng. Các hoạt động này không chỉ mang ý nghĩa vật chất mà còn thể hiện sự sẻ chia, gắn kết lâu dài giữa doanh nghiệp và cộng đồng địa phương. Ngoài ra, Công ty còn phối hợp cùng đối tác, nhà cung ứng tổ chức trao 600 phần quà cho người lao động và các trường hợp khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, qua đó lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội trong toàn chuỗi giá trị. SAFOCO cũng tích cực tham gia, tài trợ và đồng hành cùng các chương trình cộng đồng như “Ngày hội vì cộng đồng”, các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và phong trào thi đua tại địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động. Tổng số tiền thực hiện công tác từ thiện xã hội trong năm 2025 là hơn 3.132 triệu đồng (trong đó: từ nguồn chi phí Công ty 2.266 triệu đồng, Cổ đông đóng góp 700 triệu đồng, Người lao động ủng hộ 166 triệu đồng).





## CHƯƠNG 4

### ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty

Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị





# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

### Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2025 là một năm đặc biệt khó khăn và nhiều thách thức đối với Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm SAFOCO trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp. Các yếu tố bất lợi bao gồm biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, thời tiết cực đoan gây gián đoạn tiêu thụ tại nhiều khu vực; sức mua thị trường nội địa phục hồi chậm; cạnh tranh gay gắt trong ngành thực phẩm, đặc biệt từ các sản phẩm nhập khẩu giá rẻ và các chương trình khuyến mại sâu của đối thủ. Ở thị trường xuất khẩu, xu hướng bảo hộ thương mại gia tăng, việc Hoa Kỳ áp thuế 20% đối với hàng hóa từ Việt Nam cùng với biến động tỷ giá tại một số thị trường châu Á đã tạo áp lực lớn lên giá bán và biên lợi nhuận của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty còn phải đối mặt với áp lực chi phí gia tăng do giá nguyên liệu đầu vào tăng mạnh (gạo, tinh bột gạo, bột gấm...) cùng đồng loạt tăng 15% – 20% , chi phí thuê đất tăng theo bảng giá đất mới của UBND TP. Hồ Chí Minh, cũng như chi phí phát sinh từ việc điều chỉnh bao bì sản phẩm theo quy định mới của Bộ Y tế. Các thay đổi về chính sách thuế và hóa đơn điện tử cũng tác động tiêu cực đến kênh phân phối truyền thống, làm sụt giảm sản lượng tiêu thụ tại hệ thống đại lý. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị đánh giá cao vai trò điều hành của Ban Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty. Với tinh thần chủ động, bản lĩnh và linh hoạt, Ban Điều hành đã kịp thời triển khai các giải pháp phù hợp, bám sát diễn biến thị trường, điều chỉnh chính sách bán hàng theo từng khu vực và kênh phân phối, đồng thời tăng cường kiểm soát chi phí, tối ưu quy trình sản xuất, bảo đảm hoạt động sản xuất kinh doanh được duy trì ổn định. Sự đồng lòng, đoàn kết và nỗ lực của toàn thể người lao động đã góp phần quan trọng giúp Công ty vượt qua khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao.

Kết quả, năm 2025 Công ty đạt tổng doanh thu 747,39 tỷ đồng, đạt 95,82% kế hoạch và tăng 2,09% so với cùng kỳ; sản lượng tiêu thụ đạt 14.013 tấn,

đạt 98,68% kế hoạch và tăng 205 tấn so với năm 2024; lợi nhuận trước thuế đạt 61,53 tỷ đồng, vượt 0,87% kế hoạch và tăng 1,1% so với cùng kỳ. Công ty nộp ngân sách nhà nước 30,25 tỷ đồng, vượt 21,02% kế hoạch. Thu nhập bình quân của người lao động đạt 18,412 triệu đồng/người/tháng; các chế độ, chính sách phúc lợi được thực hiện đầy đủ, đúng thỏa ước lao động tập thể, bảo đảm đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao việc Công ty tiếp tục duy trì nghiêm ngặt các hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm và môi trường theo các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế (ISO, HACCP, FSSC 22000, Halal, Free Gluten...), bảo đảm sản phẩm SAFOCO luôn đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và xuất khẩu. Công tác đầu tư nâng cấp máy móc, cải tạo nhà xưởng được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và bảo đảm an toàn, bền vững trong vận hành.

Song song với kết quả sản xuất kinh doanh, thương hiệu SAFOCO tiếp tục được khẳng định vững chắc trên thị trường. Trong năm 2025, Công ty được xét chọn và vinh danh tại nhiều giải thưởng uy tín trong nước và khu vực như: Doanh nghiệp tiêu biểu TP. Hồ Chí Minh, Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh châu Á; Top 5 Thương hiệu mạnh Quốc gia, Top 5 Thương hiệu mạnh ASEAN; Top 10 Thương hiệu dẫn đầu Việt Nam; Top 10 Sản phẩm – Dịch vụ chuẩn xanh, bền vững; cùng nhiều danh hiệu khác. Đây là minh chứng rõ nét cho uy tín thương hiệu, chất lượng sản phẩm và chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

Trên cơ sở những kết quả đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá năm 2025, mặc dù chịu tác động từ nhiều yếu tố bất lợi khách quan, Safoco vẫn duy trì được sự ổn định, hoàn thành và vượt chỉ tiêu lợi nhuận, bảo toàn và từng bước nâng cao giá trị doanh nghiệp. Đây là nền tảng quan trọng để Công ty tiếp tục triển khai các mục tiêu chiến lược, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo.

### Về hoạt động đầu tư, tài chính

Về hoạt động đầu tư và tài chính, trong năm 2025, công tác đầu tư của Công ty SAFOCO tiếp tục được triển khai theo định hướng thận trọng và hiệu quả, trên cơ sở bám sát chủ trương, nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Các hoạt động đầu tư, mua sắm máy móc và thiết bị phục vụ sản xuất được thực hiện có chọn lọc, phù hợp với nhu cầu thực tế và năng lực tài chính của Công ty, qua đó từng bước nâng cao hiệu suất vận hành và duy trì ổn định năng lực sản xuất.

Bộ máy tổ chức của Công ty tiếp tục được duy trì ổn định trong năm 2025. Đội ngũ cán bộ quản lý và cán bộ kỹ thuật có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu điều hành và tổ chức sản xuất trong bối cảnh hoạt động kinh doanh còn nhiều thách thức. Lực lượng công nhân lao động cơ bản lành nghề, chấp hành tốt kỷ luật lao động và có tinh thần trách nhiệm trong công việc, đóng

### Về trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Về các hoạt động liên quan đến môi trường, cộng đồng và xã hội, trong năm 2025, Công ty SAFOCO tiếp tục triển khai các hoạt động theo định hướng phát triển bền vững, từng bước lồng ghép các yếu tố môi trường và trách nhiệm xã hội vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Các sáng kiến liên quan được thực hiện trên cơ sở phù hợp với quy mô hoạt động và điều kiện thực tế của Công ty, nhằm hạn chế tác động bất lợi đến môi trường và gia tăng giá trị cho các bên liên quan.

Công ty duy trì việc rà soát, đánh giá định kỳ hiệu quả của các hoạt động liên quan đến môi trường và trách nhiệm xã hội, qua đó chủ động điều chỉnh để đáp ứng các quy định pháp luật hiện hành cũng như yêu cầu ngày càng cao từ thị trường và các đối tác. Bên cạnh việc chú trọng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn quan tâm đến trách nhiệm cộng đồng thông qua các chương trình thiện nguyện ý nghĩa. Hàng năm, Công ty, cổ đông và người lao động đã tích cực đóng góp kinh phí để thực hiện các hoạt động xã hội, như xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho gia đình chính sách và hỗ trợ các hộ nghèo, góp phần lan tỏa giá trị nhân văn trong cộng đồng. Trong năm 2025, SAFOCO đã chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, các tổ chức chính trị – xã hội và Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP để triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực.

góp tích cực vào việc đảm bảo hoạt động sản xuất diễn ra liên tục và an toàn. Các chính sách về lao động, tiền lương và phúc lợi tiếp tục được thực hiện đầy đủ, tuân thủ các thỏa ước lao động đã ký kết, góp phần ổn định thu nhập và đời sống của người lao động.

Về tình hình tài chính, Công ty SAFOCO tiếp tục duy trì nền tảng tài chính tương đối lành mạnh trong năm 2025. Nguồn vốn của Công ty được quản lý chặt chẽ, sử dụng đúng mục đích, bảo đảm yêu cầu an toàn tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính theo đúng Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định pháp luật hiện hành. Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Công ty, không phát sinh sai sót trọng yếu, qua đó bảo đảm tính minh bạch và độ tin cậy đối với các cổ đông và các bên liên quan.

Cụ thể, Công ty đã trao tặng 1.290 phần quà phục vụ các hoạt động chăm lo cán bộ hưu trí và các sự kiện cộng đồng đầu năm với tổng giá trị hơn 462 triệu đồng. Đồng thời, SAFOCO tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ 3.466 phần quà dành cho gia đình chính sách, người có công với cách mạng, thương bệnh binh, hộ nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều địa phương, với tổng giá trị hơn 843 triệu đồng. Các hoạt động này không chỉ mang ý nghĩa vật chất mà còn thể hiện sự sẻ chia, gắn kết lâu dài giữa doanh nghiệp và cộng đồng địa phương.

Ngoài ra, Công ty còn phối hợp cùng đối tác, nhà cung ứng tổ chức trao 600 phần quà cho người lao động và các trường hợp khó khăn nhân dịp Tết Nguyên đán, qua đó lan tỏa tinh thần trách nhiệm xã hội trong toàn chuỗi giá trị. SAFOCO cũng tích cực tham gia, tài trợ và đồng hành cùng các chương trình cộng đồng như “Ngày hội vì cộng đồng”, các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và phong trào thi đua tại địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động. Những hoạt động nêu trên thể hiện cam kết của Công ty SAFOCO trong việc thực hiện trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng và xã hội, đồng thời tạo nền tảng cần thiết cho định hướng phát triển ổn định và bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.



# ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

Trong năm 2025, căn cứ theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị doanh nghiệp và các quy định pháp luật hiện hành, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát, kiểm tra và định hướng đối với hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, bảo đảm các hoạt động quản trị, điều hành được triển khai đúng thẩm quyền, minh bạch và hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị cũng như Đại hội đồng Cổ đông. Trong bối cảnh năm 2025 tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường kinh doanh như biến động chi phí đầu vào, sức mua thị trường chưa phục hồi đồng đều và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng, Ban Tổng Giám đốc đã thể hiện rõ vai trò điều hành chủ động, linh hoạt và quyết đoán. Các quyết sách quản trị được đưa ra kịp thời, phù hợp với diễn biến thực tế, góp phần duy trì sự ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh và kiểm soát hiệu quả các rủi ro phát sinh.

## Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục khai thác, vận hành quản lý hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000: 2018, HACCP và FSP (Food Safety Plan) một cách có hiệu quả, kết hợp với việc đầu tư máy móc, thiết bị, cải tiến kỹ thuật nhằm giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, giữ vững uy tín thương hiệu SAFOCO. Nghiên cứu phát triển thêm sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm, cải tiến mẫu mã bao bì để đáp ứng nhu cầu của người tiêu dùng. Kiểm soát tiêu hao chi phí nguyên liệu, cải tiến quy trình sản xuất, tăng thu hồi thành phẩm, nhằm giảm giá thành, tăng sức cạnh tranh với các sản phẩm cùng chủng loại trên thị trường. Giữ vững khách hàng truyền thống, tiếp tục khai thác mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa và xuất khẩu. Tham gia các hội chợ thương mại lớn ở một số nước để tìm thêm các khách hàng mới và quảng

Trong công tác tài chính – kế toán, Ban Tổng Giám đốc đã chú trọng rà soát và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, quản lý chặt chẽ dòng tiền, kiểm soát chi phí sản xuất – kinh doanh và tối ưu hóa cơ cấu nguồn vốn. Các chỉ tiêu tài chính trọng yếu được theo dõi sát sao, bảo đảm cân đối tài chính lành mạnh, phục vụ tốt cho hoạt động thường xuyên cũng như các kế hoạch đầu tư trung và dài hạn. Việc triển khai các định hướng chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh và các nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong năm 2025 được thực hiện nghiêm túc, đồng bộ và đúng tiến độ.

Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc tiếp tục dành sự quan tâm đặc biệt đến công tác quản trị và phát triển nguồn nhân lực. Môi trường làm việc được duy trì an toàn, chuyên nghiệp và ổn định; các chính sách về tiền lương, phúc lợi, đào tạo và phát triển nhân sự được thực hiện đầy đủ, góp phần nâng cao đời sống người lao động, tăng cường sự gắn kết nội bộ và tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững của Công ty trong các giai đoạn tiếp theo.

bá thương hiệu Safoco ra thị trường nước ngoài để tăng thêm sản lượng bán ra. Phát huy hiệu quả hoạt động của Chi nhánh công ty tại Hà Nội nhằm quảng bá thương hiệu và phát triển mạng lưới tiêu thụ. Tăng cường khai thác thêm khách hàng, quay nhanh nguồn vốn, gia tăng doanh số, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả của hoạt động kinh doanh thương nghiệp. Tuyển dụng nhân sự đủ về lượng, đạt về chất phù hợp với sự phát triển của công ty, kết hợp với nghiên cứu, thực hiện các chính sách đãi ngộ để giữ hoặc thu hút lao động giỏi. Lựa chọn nhân sự có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để đưa vào quy hoạch đội ngũ lãnh đạo kế thừa. Đào tạo mới, đào tạo chuyên sâu, chuyên nghiệp về chuyên môn, kỹ thuật, quản lý và kỹ năng tay nghề cho người lao động.

## Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%) KH năm 2026 so với TH 2025
1	Tổng Doanh thu	Triệu đồng	750.000	747.390	100,35
1.1	Công nghiệp	Triệu đồng	721.000	718.171	100,39
1.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	20.000	20.111	99,45
1.3	Khác	Triệu đồng	9.000	9.108	98,81
2	Sản lượng sản xuất	Tấn	15.000	14.620	102,60
2.1	Mì	Tấn	4.200	4.204	99,90
2.2	Nui	Tấn	4.400	3.911	112,50
2.3	Bún	Tấn	4.000	4.010	99,75
2.4	Bánh tráng	Tấn	2.400	2.495	96,19
3	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	14.200	14.013	101,33
3.1	Mì	Tấn	3.800	3.805	99,87
3.2	Nui	Tấn	4.000	3.901	102,54
3.3	Bún	Tấn	3.800	3.767	100,88
3.4	Bánh tráng	Tấn	2.600	2.540	102,36
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	62.000	61.530	100,76
4.1	Công nghiệp	Triệu đồng	50.100	50.089	100,02
4.2	Thương nghiệp	Triệu đồng	2.900	2.897	100,10
4.3	Khác	Triệu đồng	9.000	8.544	105,34
5	Nộp ngân sách	Triệu đồng	30.000	30.254	99,16





## CHƯƠNG 5

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát





# QUẢN TRỊ CÔNG TY

## Hội đồng quản trị

### Thành phần và cơ cấu HĐQT

STT	Thành viên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Ngô Sĩ Tuấn Phương	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	0	0%
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT điều hành	1.697.262	14,09%
3	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên HĐQT điều hành	42.789	0,36%
4	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%
5	Ông Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0%

**Ông Ngô Sĩ Tuấn Phương** đang nắm giữ các chức danh tại các doanh nghiệp:

- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bột mì Bình An; Công ty Cổ phần Bao bì Bình Tây;
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Bến Thành – Mũi né;
- Người đại diện vốn tại Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Foodinco.

**Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân** đang nắm giữ các chức danh tại các doanh nghiệp:

- Phó Chủ tịch HĐQT tại Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP.
- Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần Kinh doanh và Đầu tư Việt Hà.
- Chủ tịch HĐQT tại Công ty liên doanh TNHH Crown Hà Nội.
- Thành viên HĐQT tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu.
- Thành viên HĐQT tại Tổng Công ty Rau quả, nông sản – CTCP.
- Phó Giám đốc Ban QLNLTS tại Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T.

**Ông Nguyễn Quang Tâm** đang nắm giữ các chức danh tại các doanh nghiệp:

- Trưởng ban KH – TH tại Tổng Công ty Lương thực miền Nam – CTCP.
- Chủ tịch HĐQT tại Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long.

### Thay đổi thành viên HĐQT trong năm

Trong năm 2025, không có sự thay đổi trong Hội đồng Quản trị công ty.



### Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Ban kiểm toán nội bộ (KTNB) được thành lập theo Nghị quyết số 06/NQ-SAF/HĐQT ngày 09/8/2021 là một bộ phận trực thuộc HĐQT của Công ty. Ban KTNB hoạt động theo Quy chế KTNB do HĐQT ban hành theo Quyết định số 01/QĐ-SAF/HĐQT ngày 10/8/2021 phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

### Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Không có

### Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty

- Bà Phạm Thị Thu Hồng – Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Công Minh Khoa – Thành viên HĐQT



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

## Hội đồng quản trị

### Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã tổ chức tổng cộng 06 cuộc họp, bao gồm 03 cuộc họp trực tiếp và 03 cuộc họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp được thực hiện đúng quy định, đảm bảo sự tham gia của các thành viên và tập trung thảo luận các nội dung quan trọng, từ việc giám sát hoạt động điều hành, đánh giá tình hình kinh doanh, đến việc ra quyết định các chiến lược then chốt, góp phần định hướng sự phát triển dài hạn của Công ty.

STT	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Ngô Sĩ Tuấn Phương	Chủ tịch HĐQT chuyên trách	6/6	100%	
2	Bà Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT điều hành	6/6	100%	
3	Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT không điều hành	6/6	100%	
4	Ông Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên HĐQT điều hành	6/6	100%	
5	Ông Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT không điều hành	6/6	100%	

Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 phiên họp, trong đó có 03 phiên họp trực tiếp và 03 phiên họp được tiến hành lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung cụ thể các phiên họp và Nghị quyết được ban hành tương ứng như sau:

### »» Nghị quyết

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2025	Thông qua báo cáo quản trị, báo cáo tài chính năm 2024, kết quả thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư mua sắm, quỹ tiền lương, thù lao, dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch năm 2025.	100%
2	02/NQ-SAF/HĐQT	16/01/2025	Phê duyệt kết quả quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031.	100%
3	03/NQ-SAF/HĐQT	14/02/2025	Chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
4	04/NQ-SAF/HĐQT	17/03/2025	Thông qua tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
5	05/NQ-SAF/HĐQT	14/06/2025	Lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán BCTC 2025; điều chỉnh kế hoạch đầu tư mua sắm - xây dựng cơ bản năm 2025.	100%
6	06/NQ-SAF/HĐQT	15/7/2025	Thông qua Báo cáo quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2025 và báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm và phương hướng, kế hoạch 6 tháng cuối năm 2025	100%
7	07/NQ-SAF/HĐQT	11/10/2025	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm và phương hướng, kế hoạch 3 tháng cuối năm 2025	100%
8	08/NQ-SAF/HĐQT	20/11/2025	Thống nhất thay đổi mẫu dấu của Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco	100%

### »» Quyết định

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/QĐ-SAF/HĐQT	10/02/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài tại Thái Lan	100%
2	02/QĐ-SAF/HĐQT	21/05/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài tại Thái Lan	100%
3	03/QĐ-SAF/HĐQT	05/06/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài tại Philippines	100%
4	04/QĐ-SAF/HĐQT	15/07/2025	Bổ nhiệm Bà Đỗ Ngọc Thắm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco	100%
5	05/QĐ-SAF/HĐQT	31/7/2025	Thành lập Tổ chuyển đổi số, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo của Công ty cổ phần Lương thực Thực phẩm Safoco	100%
6	05/QĐ-SAF/HĐQT	31/7/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài tại Hàn Quốc - Nhật Bản	100%
7	05/QĐ-SAF/HĐQT	31/7/2025	Cử cán bộ đi công tác nước ngoài tại Thái Lan	100%



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

## Ban Kiểm soát

### Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Sở hữu cá nhân	Đại diện sở hữu	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS	0	0	0
2	Ông Nguyễn Vương Quốc	Thành viên BKS	0	0	0
3	Bà Phạm Liên Hương	Thành viên BKS	0	0	0

### Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của các thành viên để đánh giá kết quả công việc đã thực hiện trong quý/năm, tham khảo ý kiến của HĐQT trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên ĐHĐCĐ. Ngoài ra, Ban Kiểm soát đã được mời tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và Ban Tổng giám đốc; tham gia thảo luận tại các cuộc họp thường kỳ của HĐQT, các cuộc họp, buổi làm việc khác của công ty. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty.

Ban Tổng Giám đốc cũng tạo điều kiện thuận lợi cho BKS nắm bắt, tìm hiểu thông tin trong hoạt động SXKD và bố trí nhân sự cung cấp các báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình. Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận. HĐQT, BKS và Ban điều hành luôn phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, Cổ đông và tuân thủ đầy đủ các quy định của Quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật.

### »» Cuộc họp của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trương Nguyễn	4/4	100%	100%	
2	Ông Nguyễn Vương Quốc	4/4	100%	100%	
3	Bà Phạm Liên Hương	4/4	100%	100%	

### Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Hoạt động kiểm tra, giám sát được triển khai đúng chức năng, quyền hạn, theo

quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, tập trung vào các nội dung trọng yếu như tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, quản lý tài chính, sử dụng vốn và bảo toàn tài sản của Công ty. Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ vai trò quản

trị, tổ chức họp định kỳ, ban hành các nghị quyết và quyết định phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và quy chế nội bộ. Ban Tổng Giám đốc điều hành đã triển khai hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh đúng định hướng, chủ trương và nghị quyết của Hội đồng quản trị, bảo đảm hiệu quả và tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm, trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của Công ty.

Công ty và cổ đông. Việc sử dụng vốn, quản lý chi phí và dòng tiền được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo khả năng thanh toán và an toàn tài chính trong kỳ. Ban Kiểm soát ghi nhận sự phối hợp chặt chẽ, tích cực giữa Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và Ban Kiểm soát trên nguyên tắc độc lập, khách quan, tôn trọng lẫn nhau. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

### Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát đã duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu, báo cáo và thông tin liên quan đến hoạt động quản trị, điều hành và sản xuất kinh doanh để phục vụ cho công tác kiểm tra theo đúng quy định. Ban Kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị, các phiên họp của Ban Tổng Giám đốc điều hành, qua đó có điều kiện theo dõi sát sao diễn biến hoạt động của Công ty và đóng góp ý kiến độc lập nhằm bảo đảm tính khách quan trong việc đưa ra quyết định quản trị, điều hành. Trên cơ sở theo dõi, đánh giá, Ban Kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị mang tính xây dựng về việc nâng cao hiệu quả quản trị, giảm thiểu rủi ro, đảm bảo

Công ty hoạt động đúng quy định pháp luật, Điều lệ và hoàn thành tốt các mục tiêu kinh doanh đề ra. Ban Kiểm soát chủ động trao đổi và thống nhất với Hội đồng quản trị về kế hoạch kiểm tra, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc điều hành trong quá trình triển khai các nội dung giám sát. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn theo quy định. Các ý kiến, khuyến nghị của Ban Kiểm soát được ghi nhận, xem xét và xử lý nghiêm túc, góp phần tăng cường tính minh bạch và hiệu quả trong quản trị Công ty. Mối quan hệ giữa các bộ phận quản lý trong Công ty tiếp tục được duy trì trên nguyên tắc hợp tác, độc lập, khách quan và vì lợi ích của Công ty và cổ đông.







## QUẢN TRỊ CÔNG TY

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

### Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Thù lao (VND/năm)	Lương (VND/năm)	Thưởng (VND/năm)	Ghi chú
1	Ngô Sĩ Tuấn Phương	Chủ tịch HĐQT chuyên trách		804.430.400	81.415.000	
2	Phạm Thị Thu Hồng	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	108.000.000	2.557.971.923	552.627.000	
3	Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT không điều hành	108.000.000			
4	Nguyễn Quang Tâm	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	108.000.000			
5	Nguyễn Công Minh Khoa	Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	108.000.000	731.791.370	238.568.000	

STT	Thành viên	Chức vụ	Thù lao (VND/năm)	Lương (VND/năm)	Thưởng (VND/năm)	Ghi chú
6	Nguyễn Tri Nghĩa	Phó Tổng giám đốc	644.917.980	230.783.000		
7	Trần Hoàng Thao	Phó Tổng giám đốc	510.129.307	190.362.000		
8	Nguyễn Trương Nguyễn	Trưởng BKS		611.182.021	172.017.000	
9	Nguyễn Vương Quốc	Thành viên BKS	90.000.000			
10	Phạm Liên Hương	Thành viên BKS	90.000.000			
11	Đỗ Ngọc Thắm	Kế toán trưởng		549.448.440	113.284.000	

### Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ

Không có.

### Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Việc quản trị Công ty được thực hiện tuân thủ theo các quy định của Luật doanh nghiệp và các quy định hiện hành. Hiện các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều đã có chứng chỉ hoặc bằng cấp tương đương về Quản trị Công ty.



# QUẢN TRỊ CÔNG TY

## Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

### Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

»» Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị (Đvt: VNĐ)
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Cổ đông lớn	0300613198	333 Trần Hưng Đạo, P. Cầu Ông Lãnh, Tp.HCM	13/01/2025	10/NQ-SAF/HĐQT	Trả cổ tức		18.539.829.000
2	Công ty CP Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket		0304517551	1230 Kha Vạn Cân, P. Linh Xuân, Tp.HCM	18/01/2025	01/NQ-SAF/HĐQT	Bán hàng hóa	510 kg	22.756.000
					07/01/2025		Mua hàng hóa	1.244.800 gói	522.135.000
3	Công ty Lương thực Bến Tre	Đơn vị trực thuộc TCT LTMN-CTCP (cổ đông lớn)	0300613198-024	Số 199D2, P. Bến Tre, Vĩnh Long	06/01/2025		Mua gạo	723.390 kg	11.279.600.000
4	Công ty Lương thực Tiền Giang		0300613198-009	Số 256, đường Ấp Bắc, P. Trung An, Đồng Tháp	17/02/2025		Mua hàng hóa	2.400 chai	6.388.888
5	CN Công ty CP Lương thực Tp.HCM - Foodcomart Đắk Nông		0300559014-006	Tổ dân phố 1, xã Kiến Đức, Tỉnh Lâm Đồng	09/01/2025		Bán hàng hóa	1.362,7 kg	68.231.260

»» Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung	Số lượng	Tổng giá trị (Đvt: VNĐ)
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - CTCP	Tổ chức có liên quan với Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	0300613198	333 Trần Hưng Đạo, P. Cầu Ông Lãnh, Tp.HCM	13/01/2025	10/NQ-SAF/HĐQT	Trả cổ tức		18.539.829.000

»» Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:  
Không có



## CHƯƠNG 6

### BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2025

Ý kiến kiểm toán


Báo cáo tài chính kiểm toán 2025





# BÁO CÁO TÀI CHÍNH

## Ý kiến kiểm toán



Số: 220126.001/BCTC.HCM

### BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco được lập ngày 22 tháng 01 năm 2026, từ trang 05 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**


Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Lương thực thực phẩm Safoco tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.




**Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC**

**Trần Trọng Hiếu**  
Giám đốc  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 2202-2023-002-1  
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 01 năm 2026

**Nguyễn Thái**  
Kiểm toán viên  
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
Số: 1623-2023-002-1

4

T: (84) 24 3824 1990 | F: (84) 24 3825 3973 | 1 Lê Phụng Hiếu, Hà Nội, Vietnam A member of  International

[aasc.com.vn](http://aasc.com.vn) HÃNG KIỂM TOÁN AASC

## Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Công Ty Cổ Phần Lương Thực Thực Phẩm Safoco đã được công bố thông tin đúng quy định và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: <https://www.safocofood.com/quan-he-co-dong>

TP.HCM, ngày 06 tháng 02 năm 2026

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**PHẠM THỊ THU HỒNG**







**CÔNG TY CỔ PHẦN LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM SAFOCO**

---

Số 1079 Phạm Văn Đồng, khu phố 52, Phường Linh Xuân, TP Hồ Chí Minh

(84-28) 37245275

[safoco@hcm.vnn.vn](mailto:safoco@hcm.vnn.vn)